

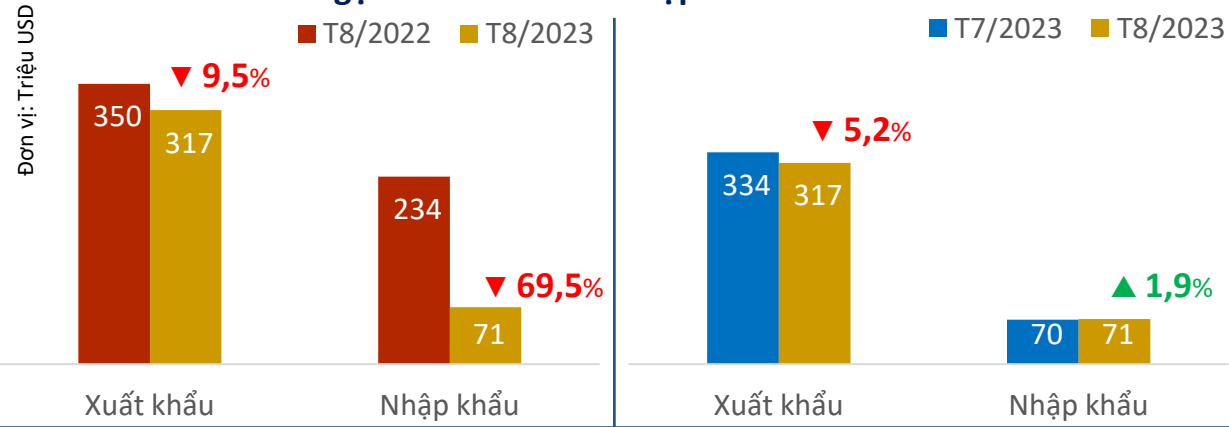
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

Thị trường **Liên Minh Châu Âu (EU)**

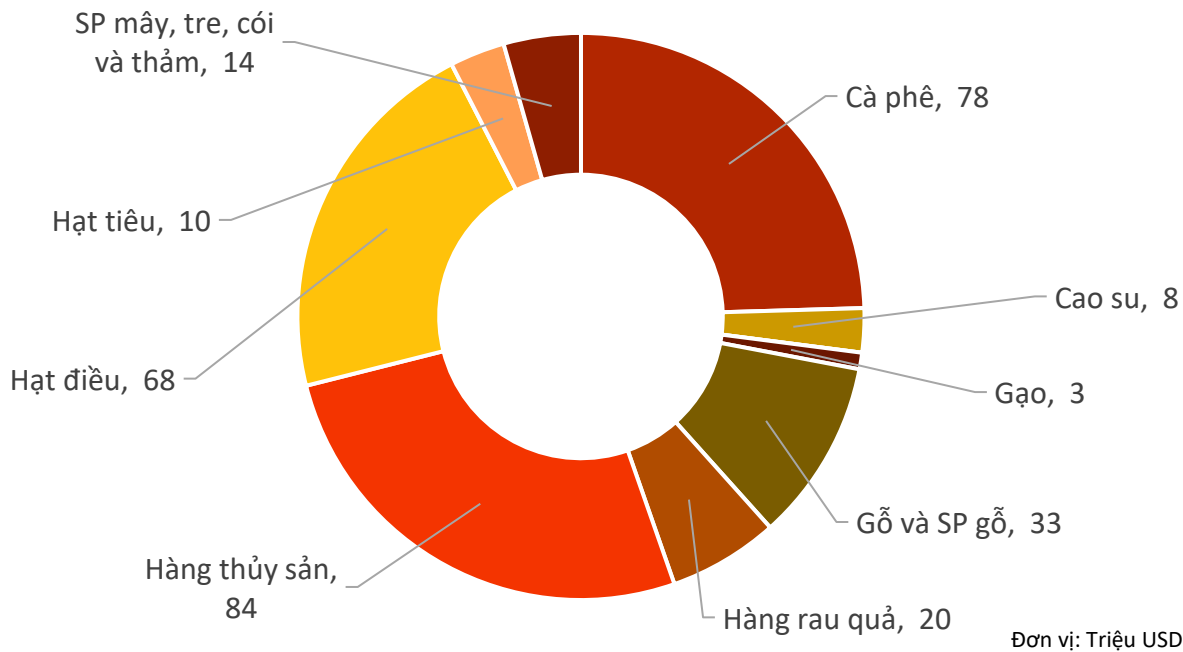


TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG EU THÁNG 8/2023

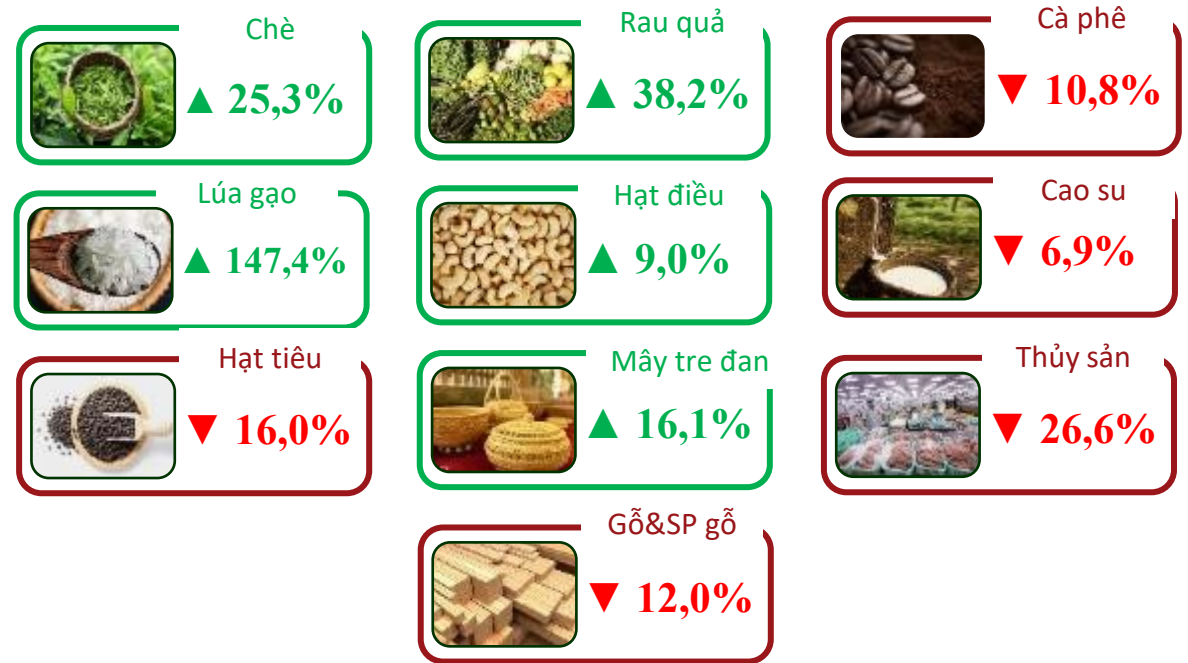
Kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu NLTS VN - EU



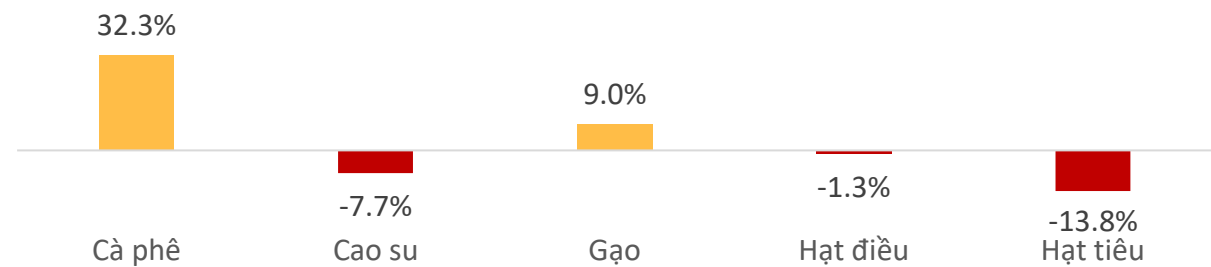
Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính VN sang thị trường EU T8/2023



Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính VN sang thị trường EU T8/2023 so với T8/2022



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính VN sang thị trường EU T8/2023 so với T8/2022



Lạm phát tại EU giảm xuống mức thấp nhất trong 2 năm

Ngày 29/9, Cơ quan Thống kê Liên minh châu Âu (Eurostat) cho biết lạm phát trong

tháng 9 của Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) đã giảm xuống gần mức thấp nhất trong 2 năm qua.

Theo Eurostat, giá tiêu dùng của Eurozone đã tăng 4,3% so với cùng kỳ năm ngoái, mức thấp nhất kể từ tháng

10/2021. Thông số này thấp hơn mức dự báo 4,5% mà nhiều chuyên gia phân tích đưa ra. Trước đó, lạm phát từng đạt đỉnh tại Eurozone ở mức 10,6% vào tháng 10/2022, gây quan ngại sâu sắc trên toàn Lục địa già.

Nguồn: Nhandan.vn



Triển vọng kinh tế châu Âu đang xấu đi

Liên minh châu Âu đã hạ dự báo tăng trưởng kinh tế trong năm nay và năm tới, cho rằng lạm phát đang ảnh hưởng nặng nề đến mức độ sẵn sàng chi tiêu của người dân.

Dự báo sửa đổi ngày 11.9 từ Ủy ban Châu Âu (EC) - cơ quan điều hành của EU, được đưa ra khi lo ngại về suy thoái kinh tế gia tăng và khi Ngân hàng Trung ương châu Âu phải đối mặt với một quyết định quan trọng trong tuần, về việc có nên tiếp tục tăng lãi suất hay không, nhằm mục đích kiểm soát lạm phát.

EC cho biết, 20 quốc gia sử dụng đồng euro dự kiến sẽ đạt mức tăng trưởng 0,8% trong năm nay thay vì 1,1% như dự báo. Trong năm tới, kỳ vọng tăng trưởng đã giảm xuống 1,3% từ 1,6%.

Ủy ban Châu Âu đã cắt giảm dự báo cho nền kinh tế lớn nhất châu Âu trong năm nay xuống âm 0,4%. Đức là nền kinh tế lớn duy nhất dự kiến sẽ thu hẹp trong năm nay, theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế, dự đoán mức giảm 0,3%.

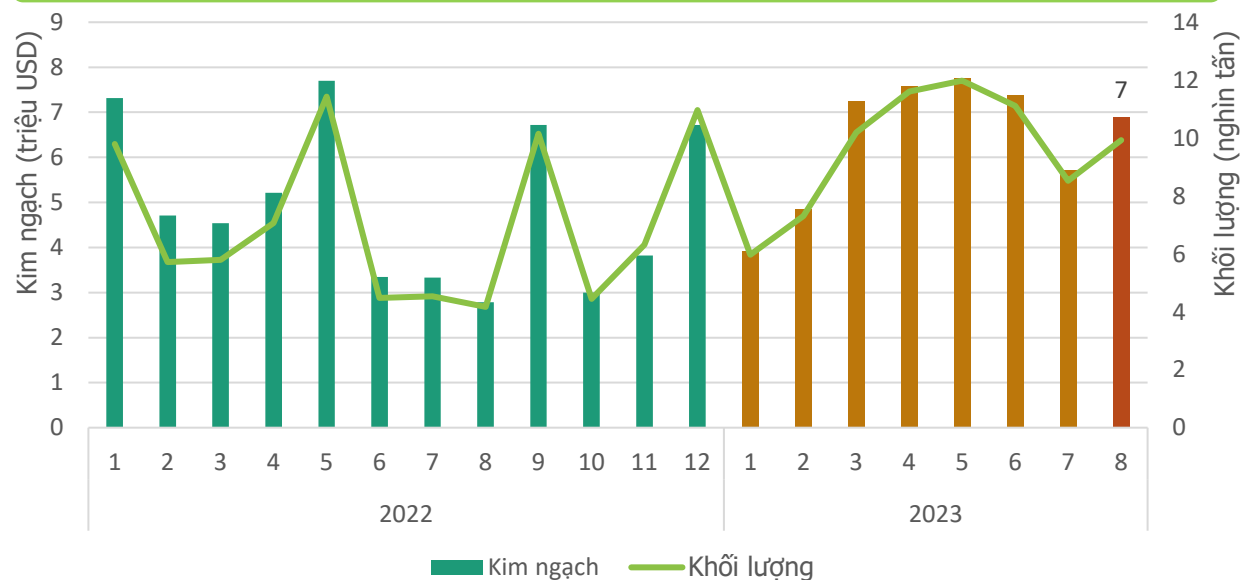
Nguồn: Laodong.vn





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường EU



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường EU T8/2023

KIM NGẠCH

6,9 triệu USD



↗ Tăng **20,4%** so với T7/2023

↗ Tăng **147,4%** so với T8/2022

↑ Cao hơn **2,0 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **51,3 tr.USD**, đạt **86,7%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

9,9 nghìn tấn



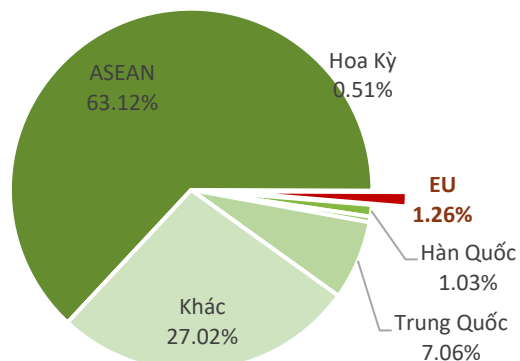
↗ Tăng **16,5%** so với T7/2023

↗ Tăng **137,8%** so với T8/2022

↑ Cao hơn **2,9 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **76,6 nghìn tấn**, đạt **90,3%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường EU T8/2023



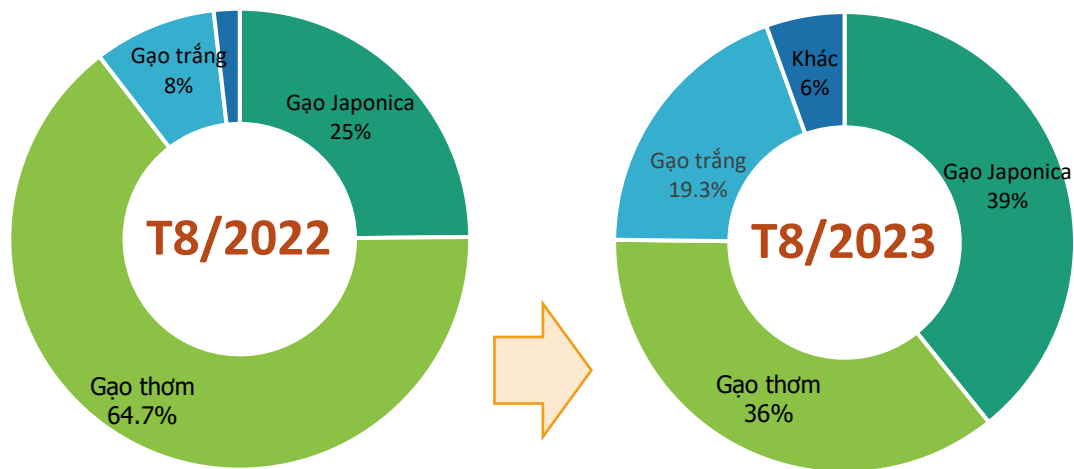
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường EU T8/2023



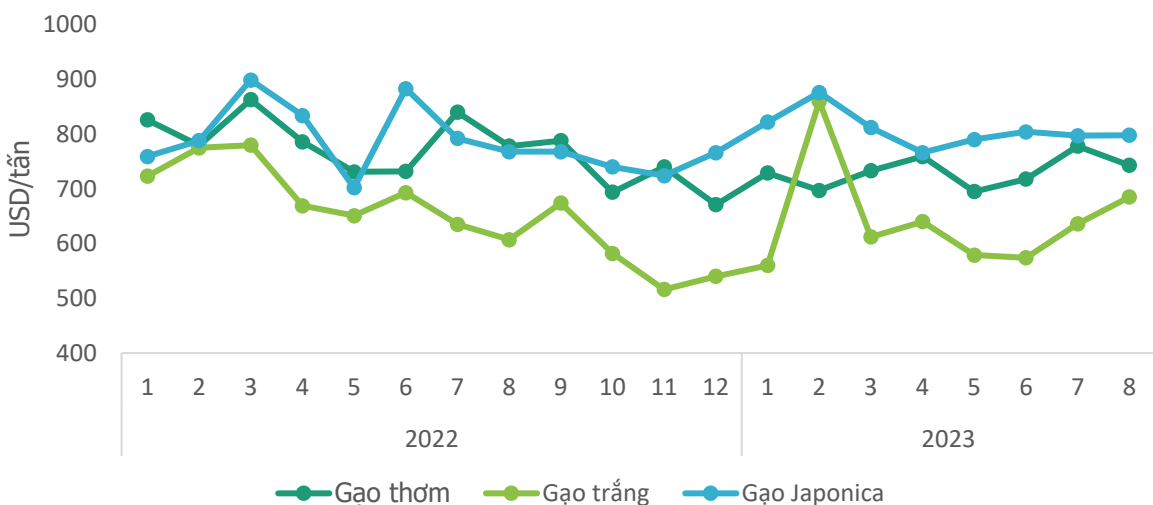


LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường EU



Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường EU T8/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường EU T8/2023



Gạo Japonica

Kim ngạch: **2,7** triệu USD
 Tăng **16%** so với T7/2023
 Tăng **202%** so với T8/2022



Gạo thơm

Kim ngạch: **2,5** triệu USD
 Tăng **33%** so với T7/2023
 Tăng **6%** so với T8/2022



Gạo trắng

Kim ngạch: **1,3** triệu USD
 Tăng **62%** so với T7/2023
 Tăng **329%** so với T8/2022

Gạo Japonica

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **798** USD/tấn; **tăng 0,2%** so với tháng trước; và **tăng 4%** so với cùng kỳ năm 2022.

Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **743** USD/tấn; **giảm 5%** so với tháng trước; và **giảm 5%** so với cùng kỳ năm 2022.

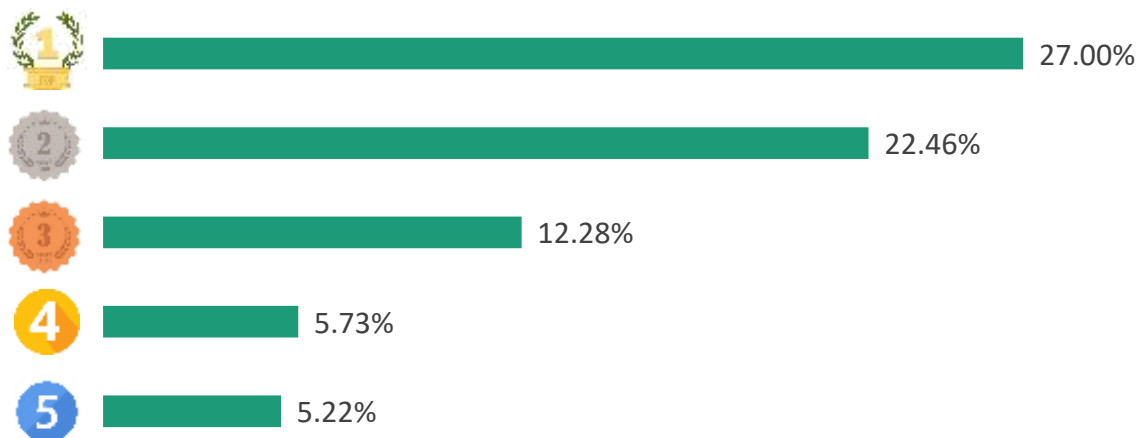
Gạo trắng

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **685** USD/tấn; **tăng 8%** so với tháng trước; và **tăng 13%** so với cùng kỳ năm 2022.

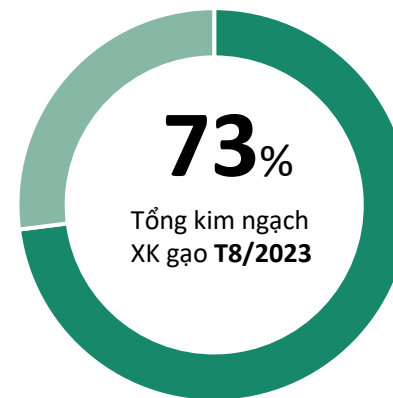


LÚA GẠO

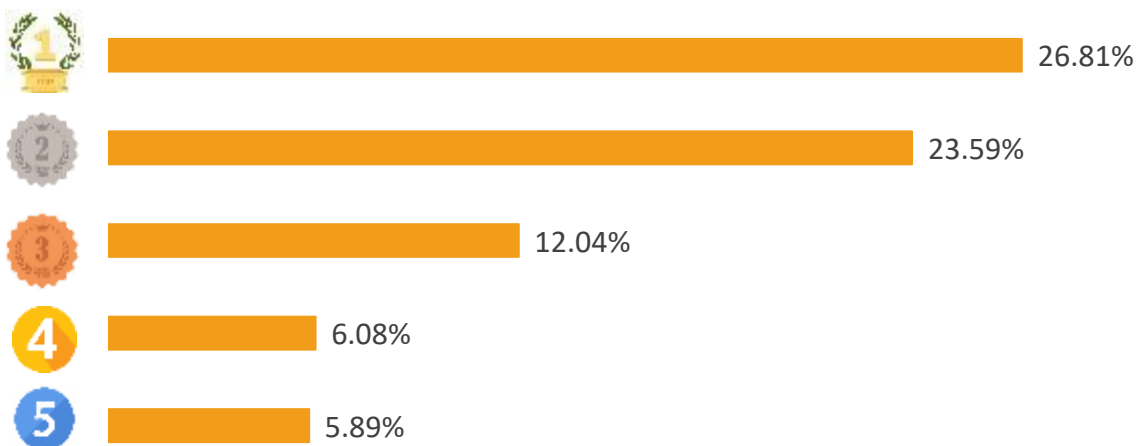
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T8/2023



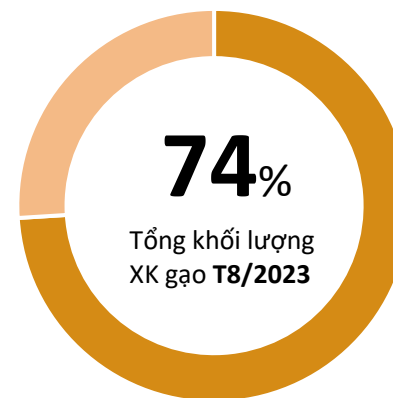
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T8/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T8/2023



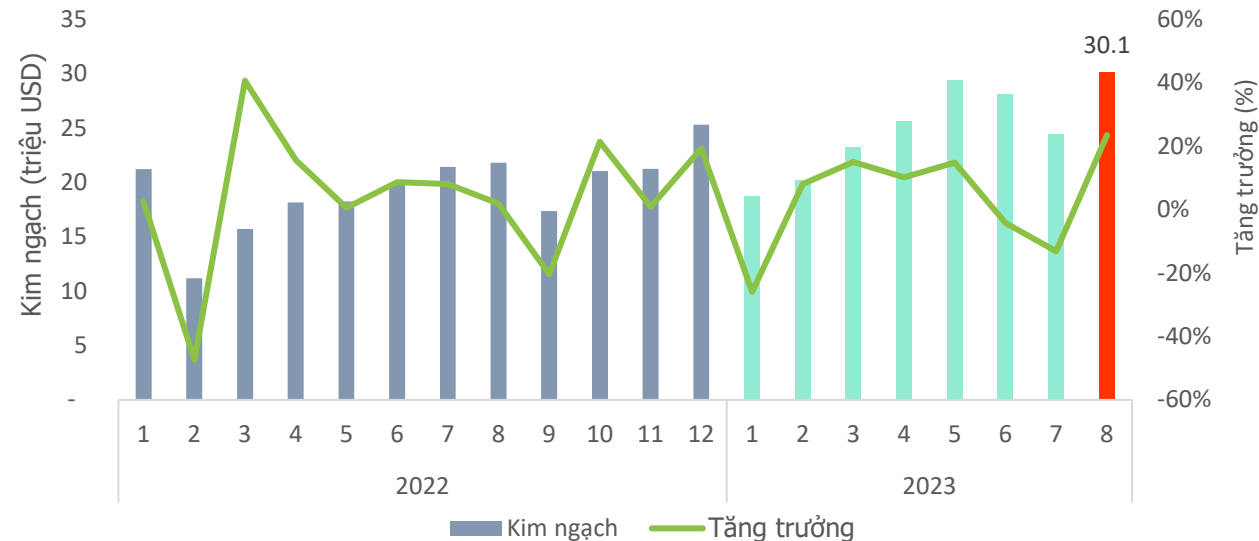
Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T8/2023





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường EU, T8/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường EU, T8/2023



Tăng **23,4%** so với T7/2023

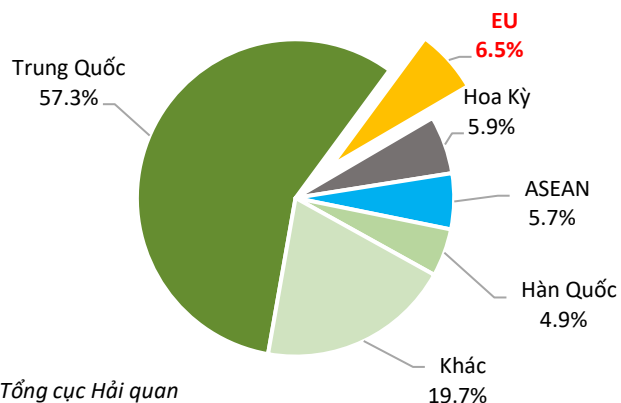
Tăng **38,2%** so với T8/2022

Cao hơn **10,7 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **199,7 tr.USD**, đạt **85,9%** kim ngạch 2022

KIM NGẠCH
30,1
triệu USD

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường EU, T8/2023

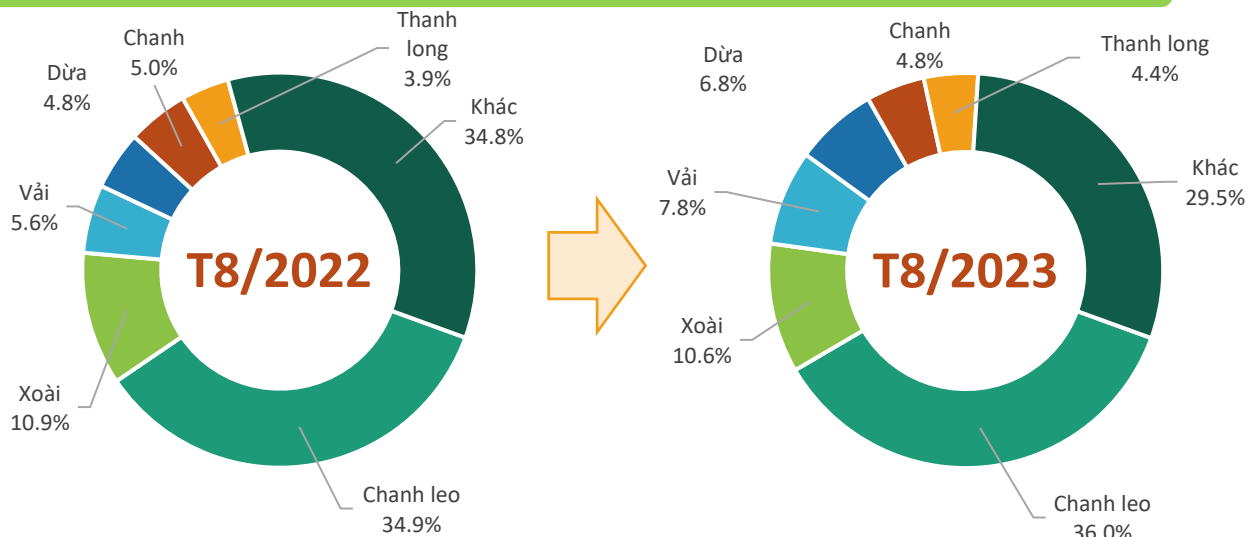


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường EU, T8/2023



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường EU, T8/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường EU, T8/2023



Chanh leo

Kim ngạch: **8,8** triệu USD
Giảm **26,4%** so với T7/2023
Tăng **17,6%** so với T8/2022



Xoài

Kim ngạch: **2,6** triệu USD
Tăng **13,3%** so với T7/2023
Tăng **10,9%** so với T8/2022



Vải

Kim ngạch: **1,9** triệu USD
Tăng **194,4%** so với T7/2023
Tăng **58,5%** so với T8/2022



Dừa

Kim ngạch: **1,7** triệu USD
Tăng **1,0%** so với T7/2023
Tăng **61,2%** so với T8/2022



Chanh

Kim ngạch: **1,2** triệu USD
Giảm **13,2%** so với T7/2023
Tăng **9,5%** so với T8/2022



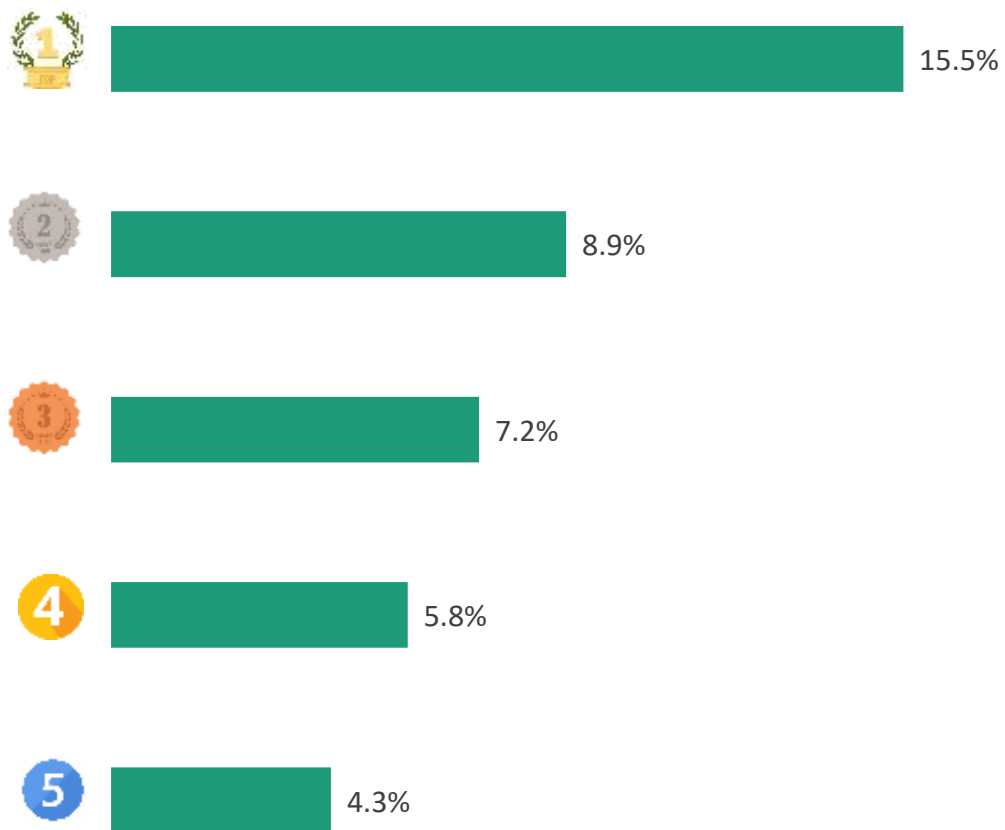
Thanh long

Kim ngạch: **1,1** triệu USD
Giảm **21,2%** so với T7/2023
Tăng **28,3%** so với T8/2022

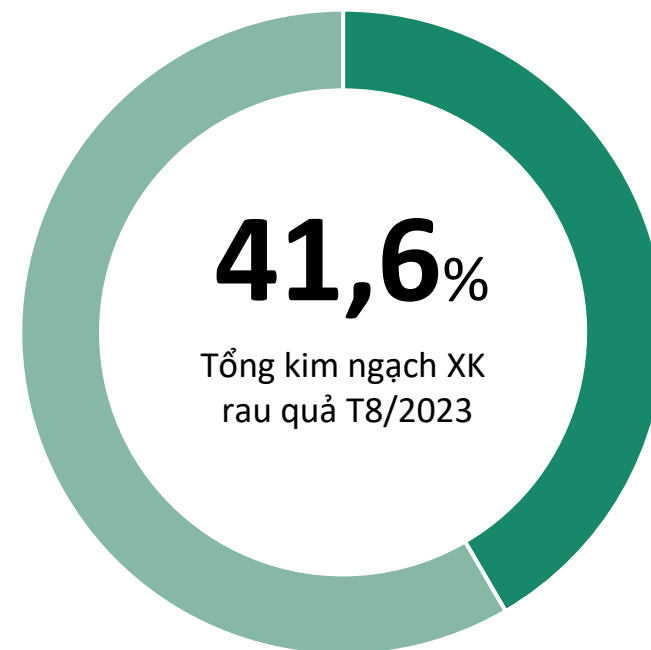


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu rau quả sang thị trường EU, T8/2023



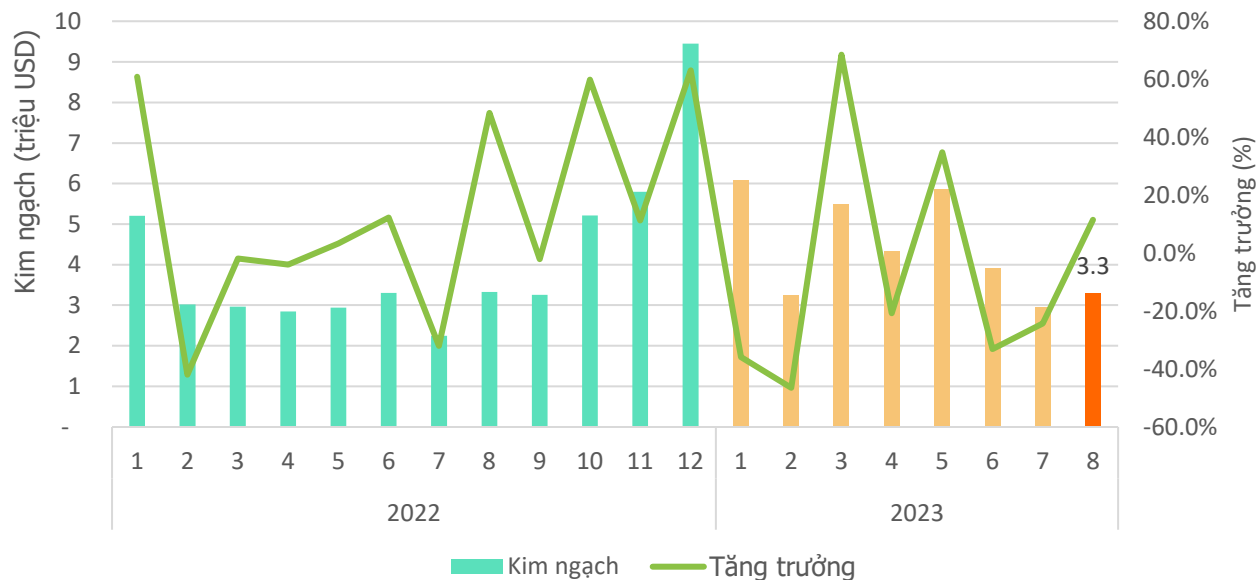
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường EU, T8/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T8/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường EU, T8/2023

KIM NGẠCH

3,3

triệu USD



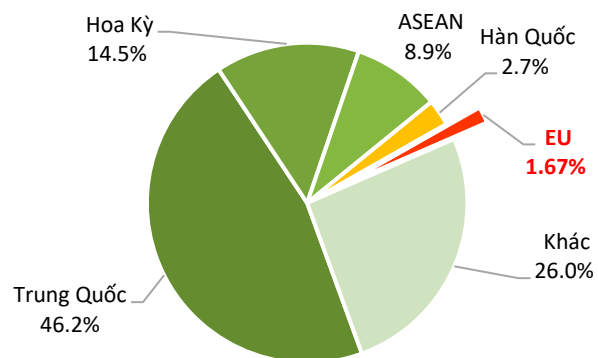
Tăng **11,5%** so với T7/2023

Giảm **1,0%** so với T8/2022

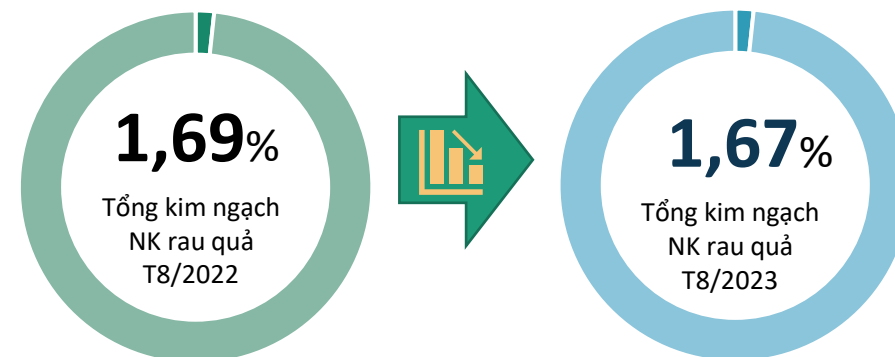
Thấp hơn **833,9 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **35,1 triệu USD**, đạt **70,8%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T8/2023



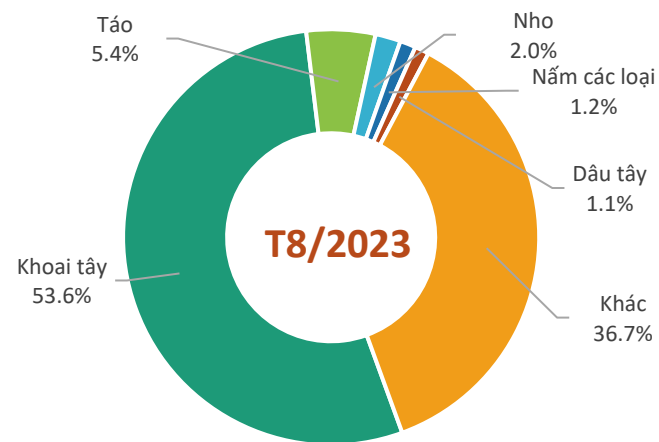
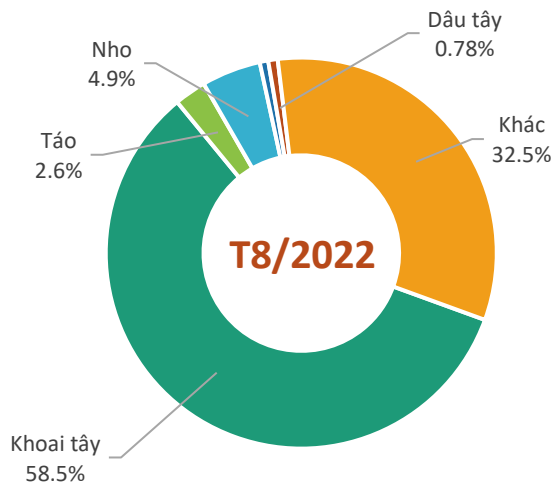
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T8/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường EU, T8/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường EU, T8/2023



Khoai tây

Kim ngạch: **1,8** triệu USD
 Tăng **18,5%** so với T7/2023
 Giảm **9,2%** so với T8/2022



Táo

Kim ngạch: **177** nghìn USD
 Giảm **40,9%** so với T7/2023
 Tăng **102,1%** so với T8/2022



Nho

Kim ngạch: **65** nghìn USD
 Giảm **39,4%** so với T7/2023
 Giảm **60,2%** so với T8/2022



Nấm

Kim ngạch: **41** nghìn USD
 Tăng **242,9%** so với T7/2023
 Tăng **73,7%** so với T8/2022

Rau quả



Tin liên quan

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ EU

1

Theo dự báo Hiệp hội Táo và Lê Thế giới (WAPA) đưa ra vào ngày 2-4/8/2023, vụ táo tươi năm 2023 của EU đạt 11,4 triệu tấn, thấp hơn 3,3% so với vụ thu hoạch năm 2022. Sự giảm sút là kết quả của việc thụ phấn kém và hạn hán. Sản lượng lê tươi dự báo đạt 1,7 triệu tấn, giảm 12,8% so với năm 2022 và phần lớn là do mức giảm liên quan đến thời tiết ở Ý, Pháp và Hy Lạp. WAPA dự báo sản lượng táo của 20 nước thành viên EU vào năm 2023 là 11,4 triệu tấn. Đây là mức giảm 3,3% so với vụ thu hoạch năm 2022, nhưng cao hơn 0,3% so với mức trung bình của 10 năm trước đó.

Nguồn: Freshplaza.com

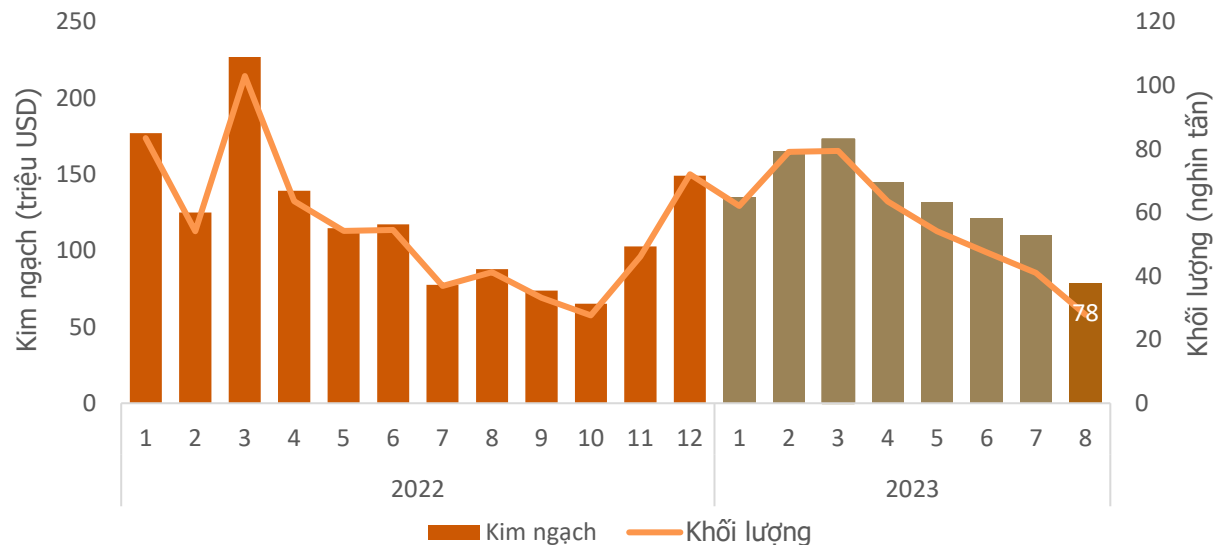
2

Trong tháng 8/2023, nhập khẩu chanh của EU đạt 79.656 tấn, giảm 6,0% so với tháng trước (84.747 tấn). Nguồn nhập khẩu chanh chủ yếu của EU là từ Nam Phi (54,4 nghìn tấn), Argentina (18,9 nghìn tấn), Uruguay (1,9 nghìn tấn), Chile (1,6 nghìn tấn), Thổ Nhĩ Kỳ (779 tấn) và một số nước khác (2,0 nghìn tấn).

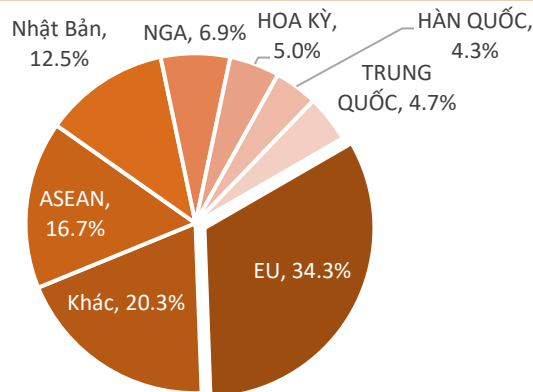
Nguồn: Freshplaza.com

CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường EU



Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường EU T8/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường EU T8/2023

KIM NGẠCH

78,4 triệu USD

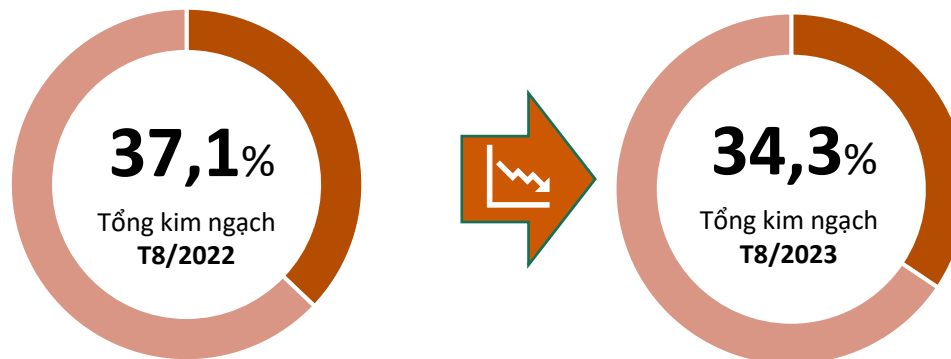
- ▼ Giảm **29%** so với T7/2023
- ▼ Giảm **10,8%** so với T8/2022
- ▼ Thấp hơn **43 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022
- ❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **1.062** tr.USD, đạt **72,8%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

27,8 nghìn tấn

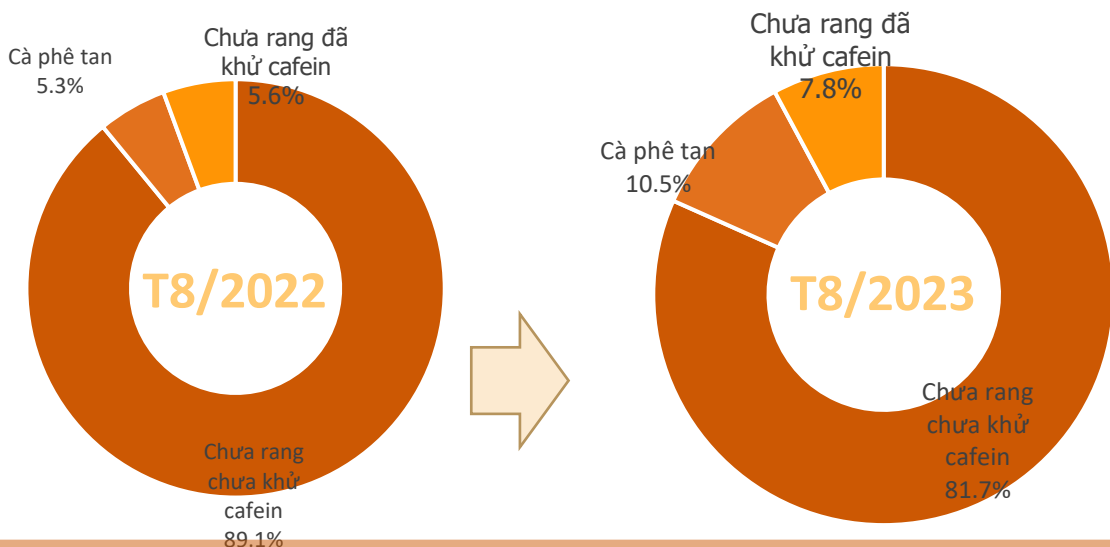
- ▼ Giảm **32,3%** so với T7/2023
- ▼ Giảm **32,6%** so với T8/2022
- ▼ Thấp hơn **28 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022
- ❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **454,7** nghìn tấn, đạt **67,8%** lượng năm 2022

Biến động tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường EU T8/2023

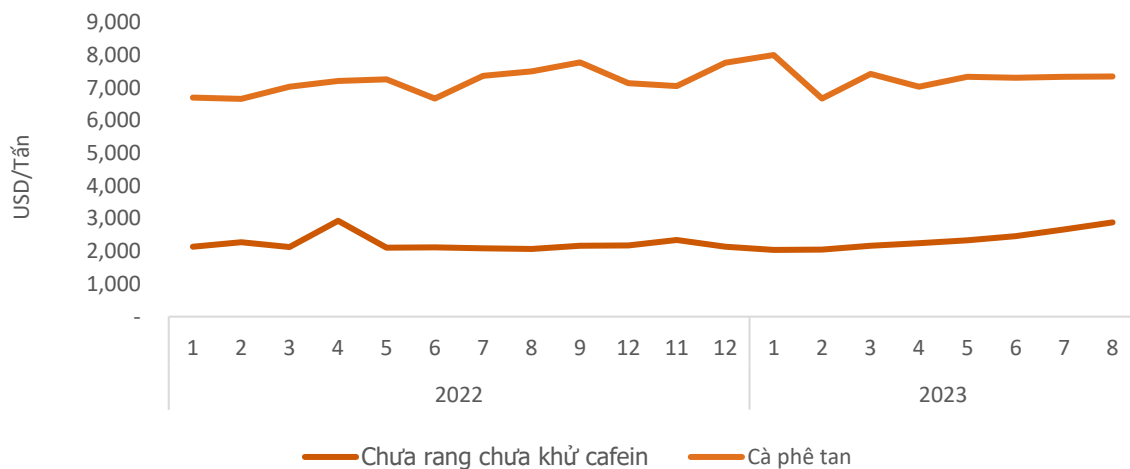


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường EU



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường EU



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường EU T8/2023



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **57,4** Triệu USD
Giảm **40,9%** so với T7/2023
Giảm **28,5%** so với T8/2022



Cà phê tan

Kim ngạch: **7,4** Triệu USD
Giảm **3,4%** so với T7/2023
Tăng **53%** so với T8/2022



Chưa rang đã khử cafein

Kim ngạch: **5,5** Triệu USD
Giảm **28%** so với T7/2023
Tăng **9%** so với T8/2022

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **7.341** USD/tấn; tăng **0,1%** so với tháng trước; nhưng tăng **0,3%** so với cùng kỳ năm 2022.

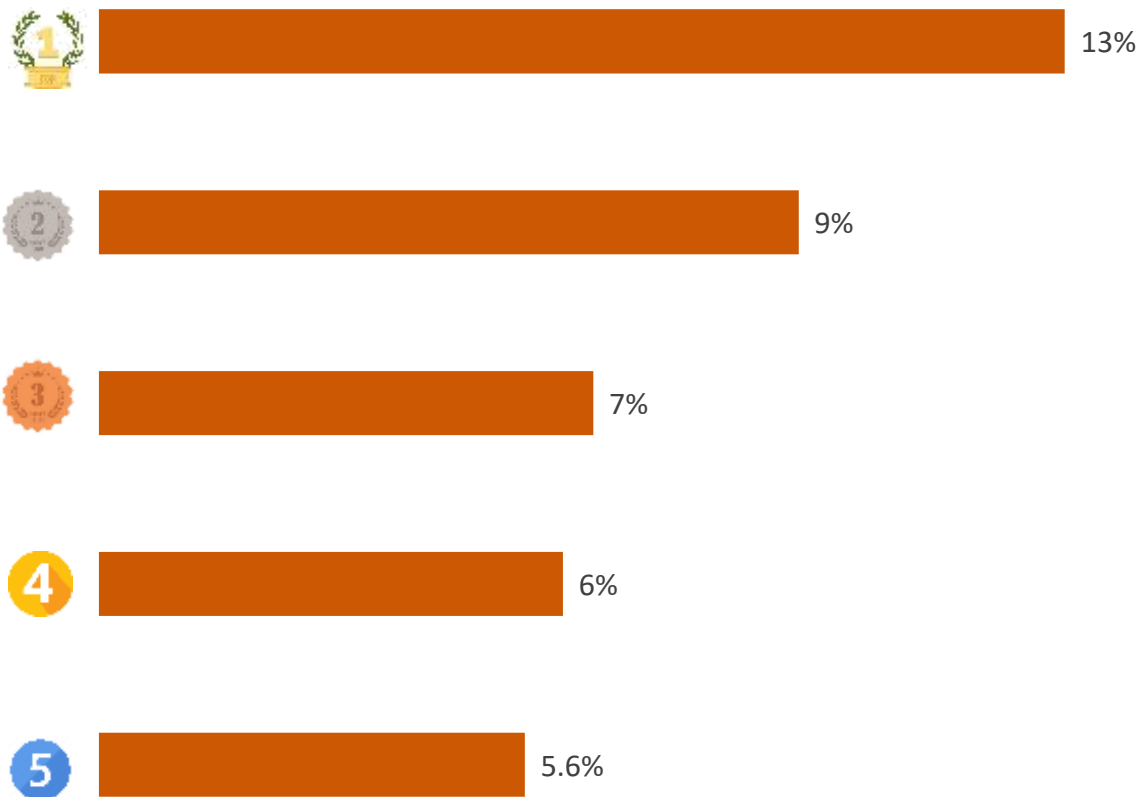
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **2.885** USD/tấn; tăng **8,3%** so với tháng trước; và tăng **39,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

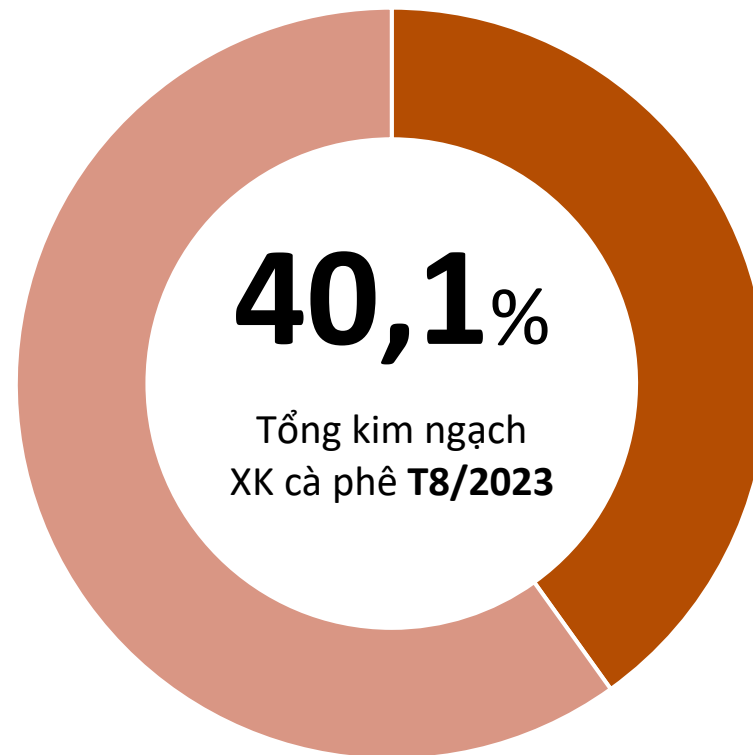


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T8/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T8/2023



CÀ PHÊ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ EU

Theo số liệu từ Eurostat, nhập khẩu cà phê của EU trong 6 tháng đầu năm 2023 đạt xấp xỉ 1,42 triệu tấn, trị giá 5,4 tỷ EUR (tương đương 5,78 tỷ USD), giảm 7,8% về lượng và giảm 12,7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022.

Tính riêng tháng 6/2023, nhập khẩu cà phê của EU đạt 232.300 tấn, trị giá 936,96 triệu EUR (tương đương trên 1 tỷ USD), giảm 7,5% về lượng và giảm 0,6% về trị giá so với tháng 5/2023, giảm 9,2% về lượng và giảm 14,6% về trị giá so với tháng 6/2022.

Giá nhập khẩu bình quân cà phê của EU trong tháng 6/2023 đạt mức 4.034 EUR/tấn, tăng 7,5% so với tháng 5/2023, nhưng giảm 5,9% so với tháng 6/2022. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2023, giá nhập khẩu bình quân cà phê của EU đạt mức 3.813 EUR/tấn, giảm 5,3% so với cùng kỳ năm trước.

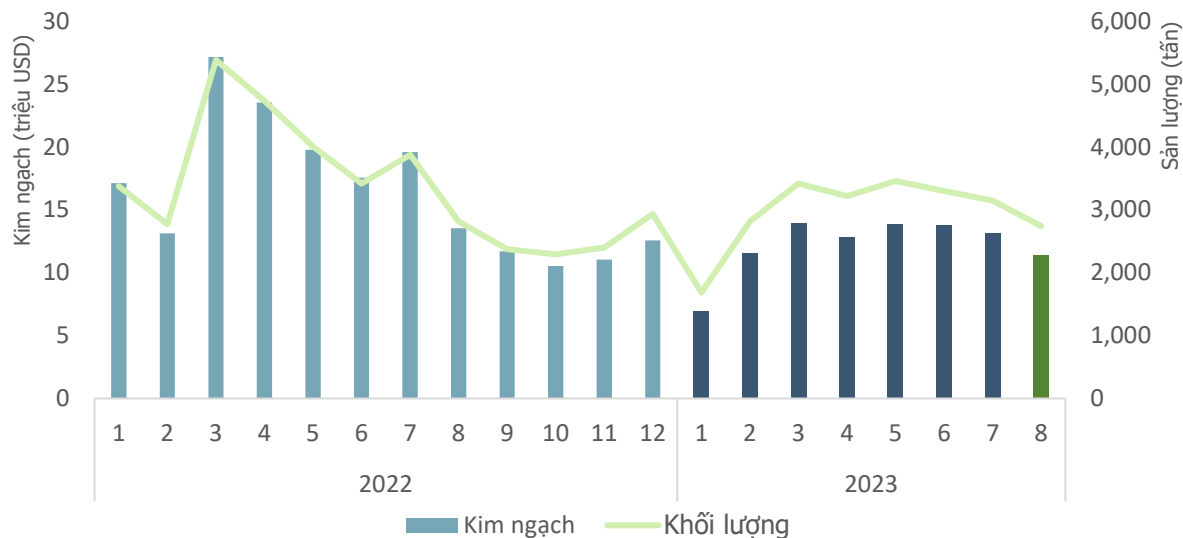
Nguồn: Cục Xuất nhập khẩu- Bộ Công thương (9/2023)





HỒ TIÊU

Khối lượng và giá trị hồ tiêu xuất khẩu thị trường EU T8/2023



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường EU T8/2023

KIM NGẠCH
11,4 triệu USD

↘ Giảm **13,5%** so với T7/2023

↘ Giảm **16%** so với T8/2022

↘ Thấp hơn **5,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **97,4 tr.USD**, đạt **49,4%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
2,7 nghìn tấn

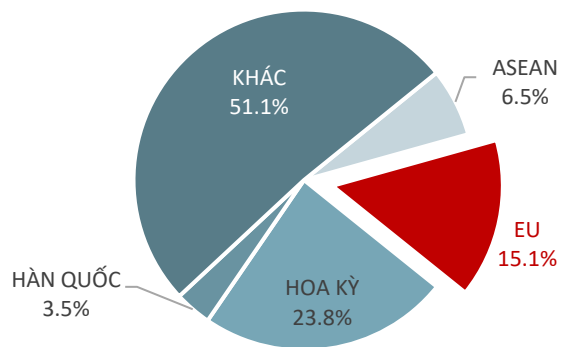
↘ Giảm **13%** so với T7/2023

↘ Giảm **2,8%** so với T8/2022

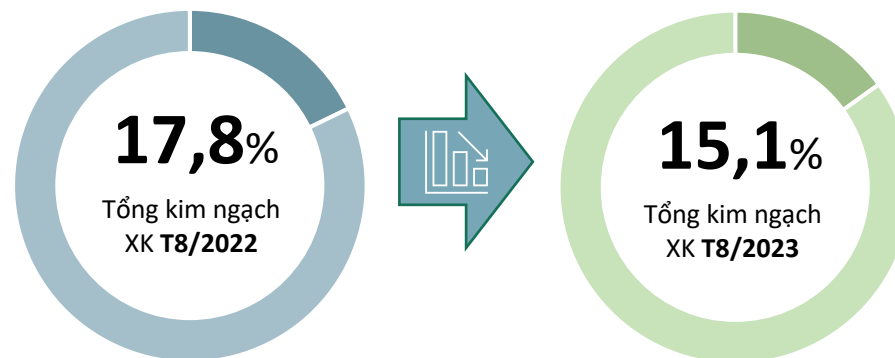
↘ Thấp hơn **629 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **23,8** nghìn tấn, đạt **58,9%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường EU T8/2023



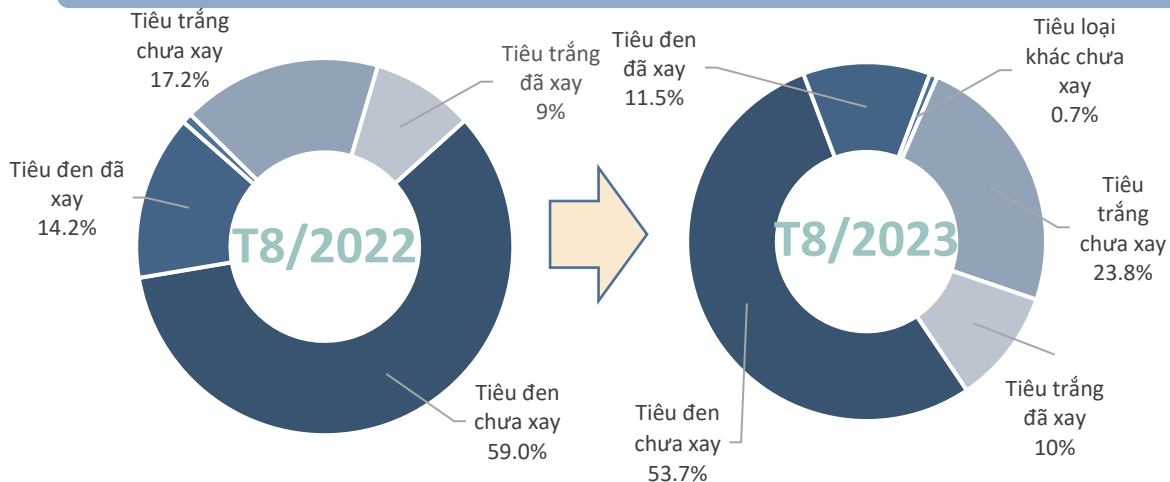
Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường EU



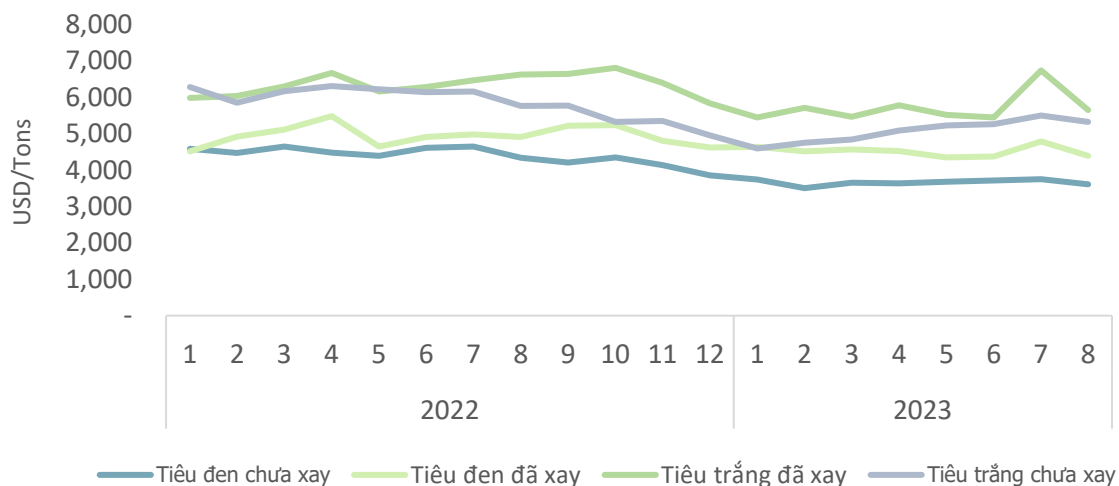


HỒ TIÊU

Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường EU T8/2023



Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường EU T8/2023



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường EU T8/2023



Tiêu đen chưa xay

Kim ngạch: **6,1** triệu USD
Giảm **18,5%** so với T7/2023
Giảm **23,5%** so với T8/2022



Tiêu đen đã xay

Kim ngạch: **1,3** triệu USD
Giảm **16,9%** so với T7/2023
Giảm **31,9%** so với T8/2022



Tiêu trắng chưa xay

Kim ngạch: **5,8** triệu USD
Giảm **7,5%** so với T7/2023
Tăng **16,3%** so với T8/2022



Tiêu trắng đã xay

Kim ngạch: **1,1** triệu USD
Tăng **6,89%** so với T7/2023
Giảm **1,2%** so với T8/2022

Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **3.607 USD/tấn**; giảm **4%** so với tháng trước; và giảm **17%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tiêu trắng chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **5.322 USD/tấn**; giảm **3%** so với tháng trước; và giảm **8%** so với cùng kỳ năm 2022.

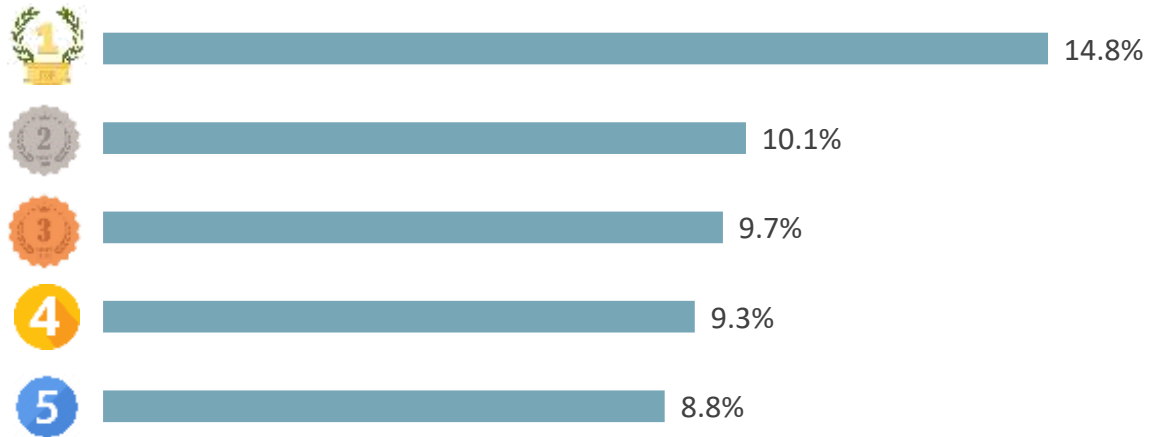
Tiêu trắng đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **6.736 USD/tấn**; giảm **16%** so với tháng trước; và giảm **15%** so với cùng kỳ năm 2022.

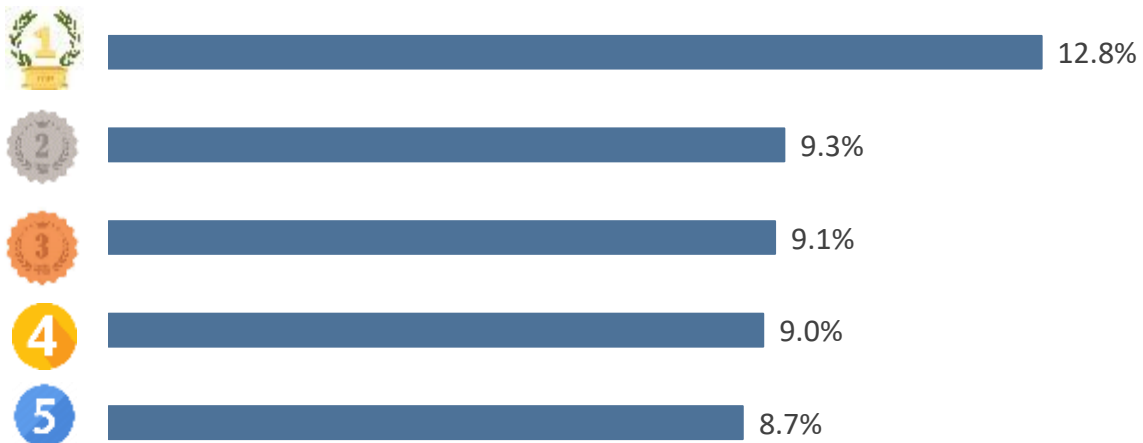


HỒ TIÊU

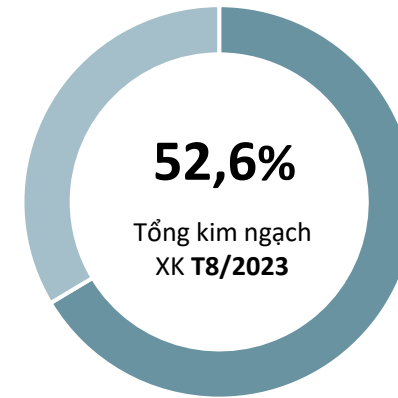
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T8/2023



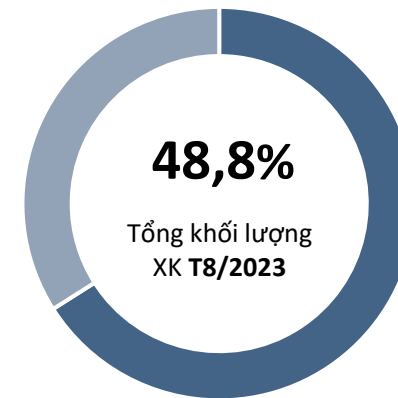
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T8/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T8/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T8/2023





Trong 6 tháng đầu năm 2023, EU nhập khẩu hạt tiêu từ thị trường ngoại khối đạt 24,28 nghìn tấn, trị giá 104,36 triệu EUR (tương đương 111,26 triệu USD), giảm 32,2% về lượng và giảm 38,7% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, EU nhập khẩu hạt tiêu chủ yếu từ Việt Nam, Brazil, Ấn Độ, Indonesia, Trung Quốc. 6 tháng đầu năm 2023, EU nhập khẩu hạt tiêu từ Việt Nam đạt 15,15 nghìn tấn, trị giá 60,24 triệu EUR (tương đương 64,23 triệu USD), giảm 23,2% về lượng và giảm 36% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Thị phần hạt tiêu của Việt Nam trong tổng lượng nhập khẩu của EU từ thế giới tăng từ 37,08% trong 6 tháng đầu năm 2022 lên 38,18% trong 6 tháng đầu năm 2023.

Tương tự, EU giảm mạnh nhập khẩu hạt tiêu từ Bra-xin, tốc độ giảm 53,2% về lượng và giảm 58,0% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 4,17 nghìn tấn, trị giá 14,46 triệu EUR (tương đương 15,42 triệu USD). Thị phần hạt tiêu của Brazil trong tổng lượng nhập khẩu của EU từ thế giới giảm từ 16,75% trong 6 tháng đầu năm 2022 xuống 10,51% trong 6 tháng đầu năm 2023.

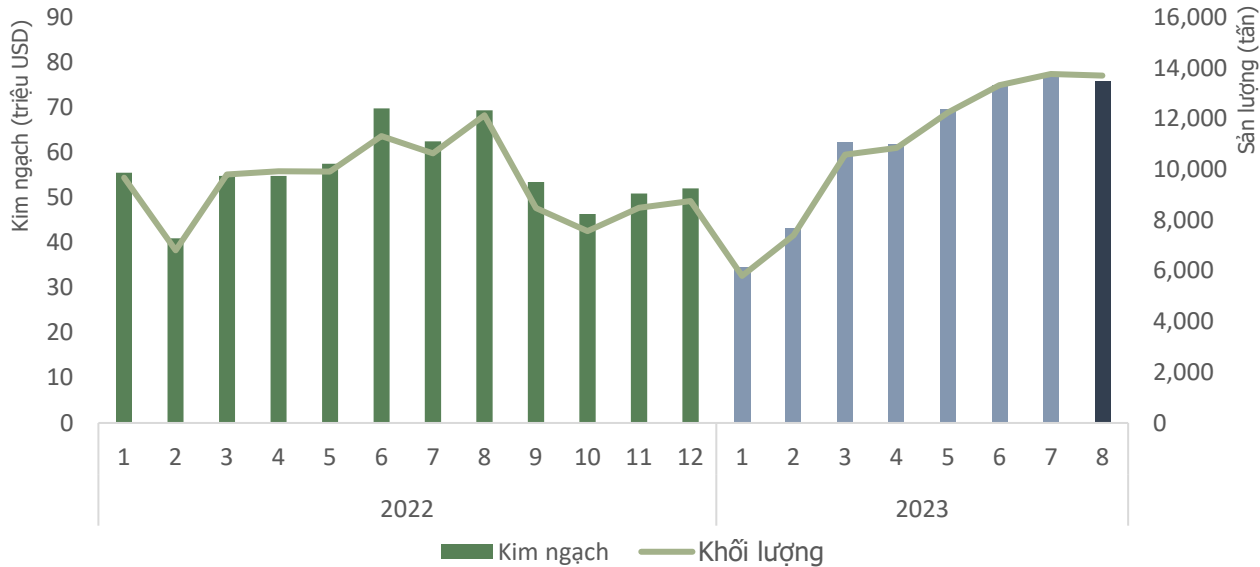
Nguồn: Bộ công thương (08/2023)





HẠT ĐIỀU

Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường EU



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường EU T8/2023

KIM NGẠCH

75,8 triệu USD

↘ Giảm **1,1%** so với T7/2023

↗ Tăng **9%** so với T8/2022

↑ Tăng hơn **20,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **498,7** tr.USD, đạt **75%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

13,7 nghìn tấn

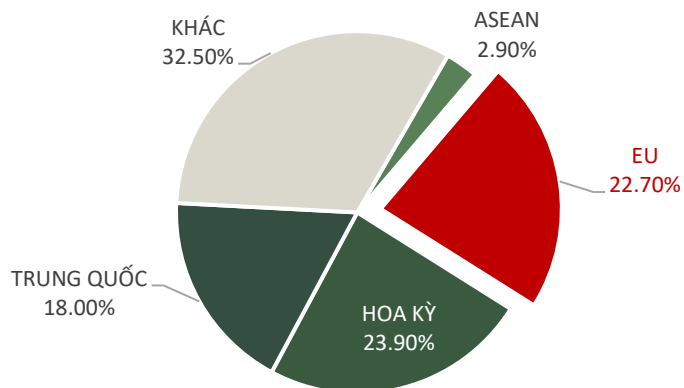
↘ Giảm **0,5%** so với T7/2023

↗ Tăng **13%** so với T8/2022

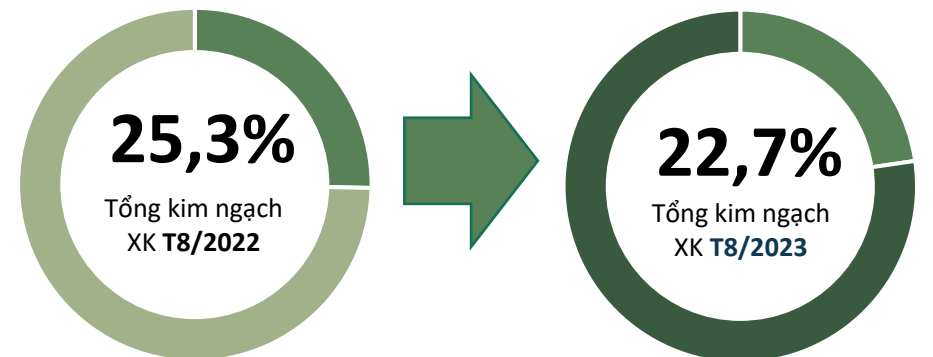
↑ Tăng hơn **4,2 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **87,6** nghìn tấn, đạt **77%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường EU T8/2023



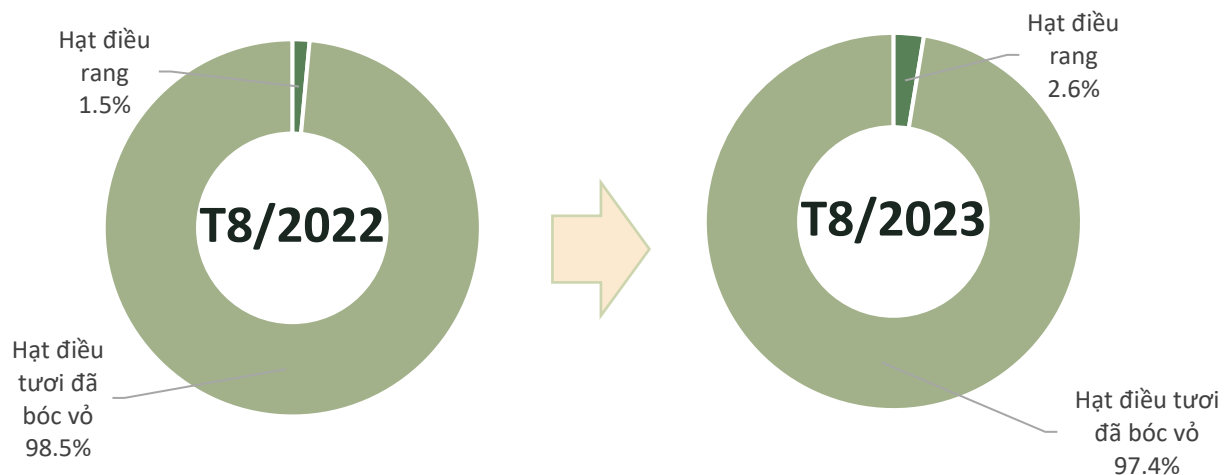
Biến động tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường EU



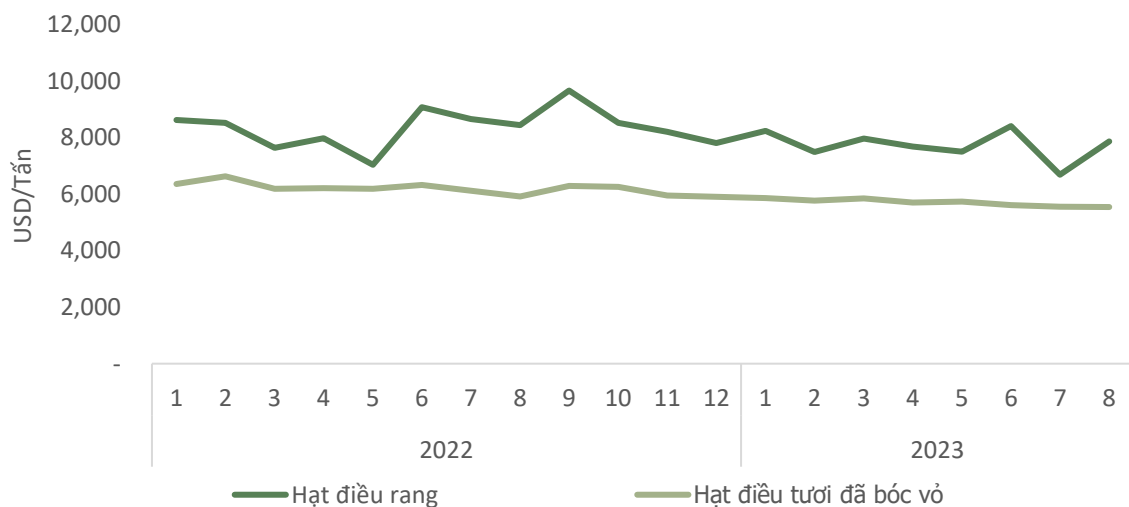


HẠT ĐIỀU

Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường EU T8/2023



Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường EU T8/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường EU T8/2023



Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **73,9** triệu USD

Giảm **2,0%** so với T7/2023

Tăng **8,1%** so với T8/2022



Điều rang

Kim ngạch: **1,98** triệu USD

Tăng **50,7%** so với T7/2023

Tăng **93,6%** so với T8/2022

Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **5.537** USD/tấn; giảm **0,2%** so với tháng trước; và giảm **6,4%** so với cùng kỳ năm 2022.

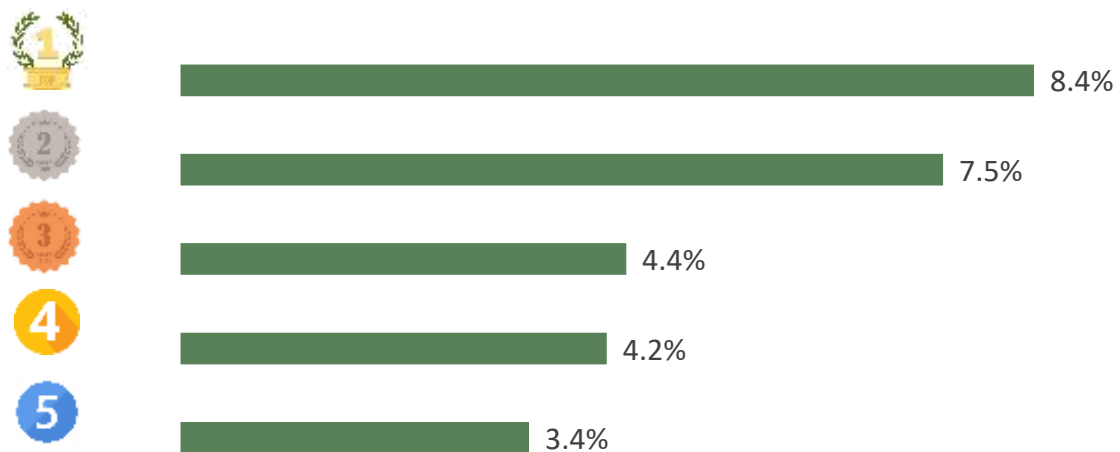
Điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **7.865** USD/tấn; tăng **17,7%** so với tháng trước; và giảm **6,7%** so với cùng kỳ năm 2022.

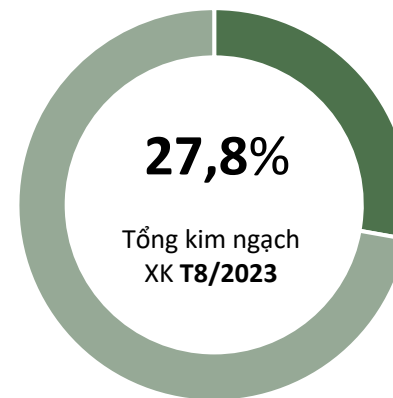


HẠT ĐIỀU

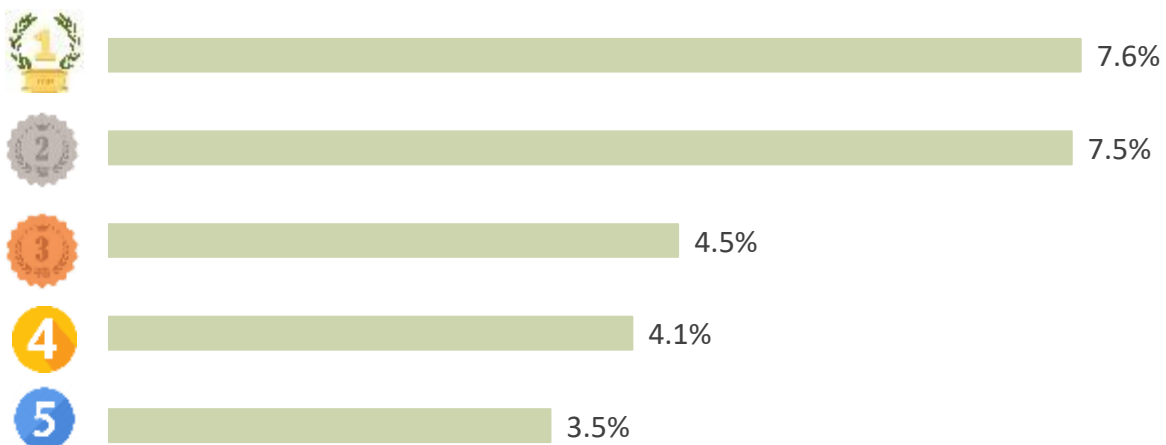
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T8/2023



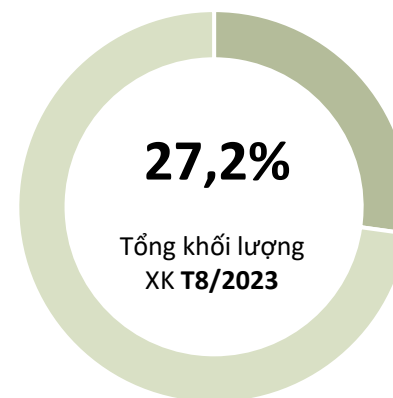
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T8/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T8/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T8/2023



HẠT ĐIỀU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG ĐIỀU EU



Theo số liệu thống kê từ Trung tâm Thương mại Quốc tế, xuất khẩu hạt điều trong 7 tháng đầu năm 2023 của Đức đạt 15,22 nghìn tấn, trị giá 130,7 triệu USD, tăng 15,1% về lượng và tăng 21,9% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, xuất khẩu hạt điều của Đức sang hầu hết các thị trường truyền thống, ngoại trừ Anh. Đáng chú ý, tốc độ xuất khẩu hạt điều của Đức sang các thị trường Pháp, Ba Lan, Tây Ban Nha tăng trưởng 2 con số. Giá xuất khẩu bình quân hạt điều của Đức trong 7 tháng đầu năm 2023 đạt mức 8.586 USD/tấn, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, giá xuất khẩu bình quân hạt điều sang các thị trường Anh và Tây Ban Nha đạt mức cao 9.147 USD/tấn và 9.256 USD/tấn.

Nguồn: Bộ công thương (09/2023)

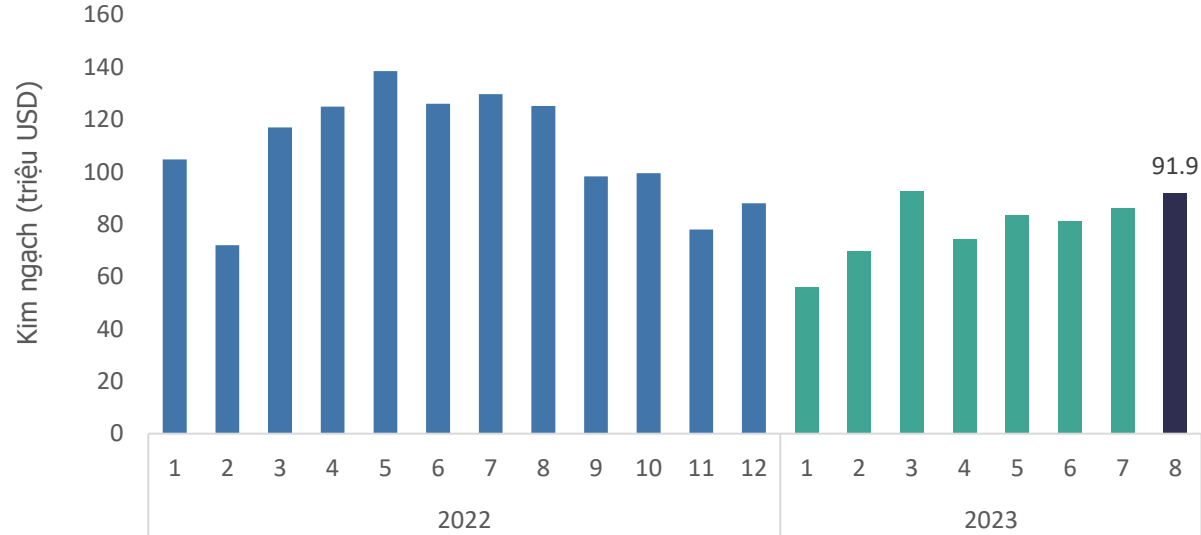


Tìm liên quan



Thủy sản

Khối lượng và giá trị Thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU



Kết quả xuất khẩu Thủy sản sang thị trường EU T8/2023

KIM NGẠCH

91,9 triệu USD



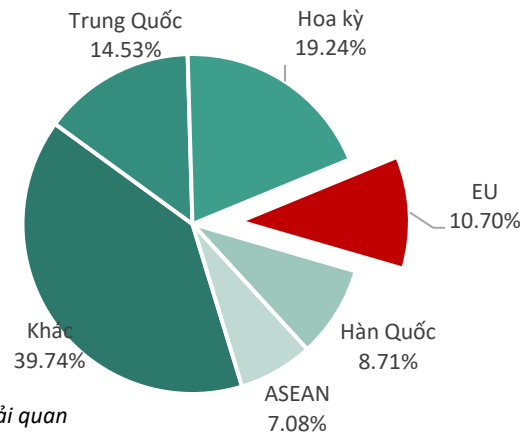
↗ Tăng **6,5%** so với T7/2023

↘ Giảm **26,6%** so với T8/2022

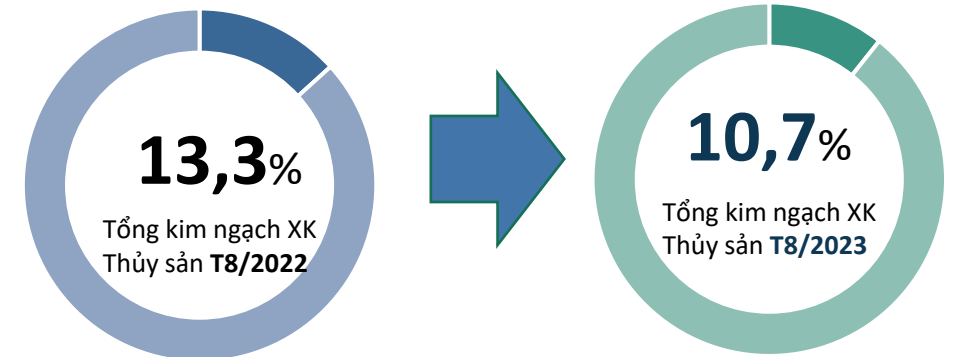
↓ Thấp hơn **16,6 triệu USD** so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **635,5 tr.USD**, đạt **48,8%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường EU T8/2023



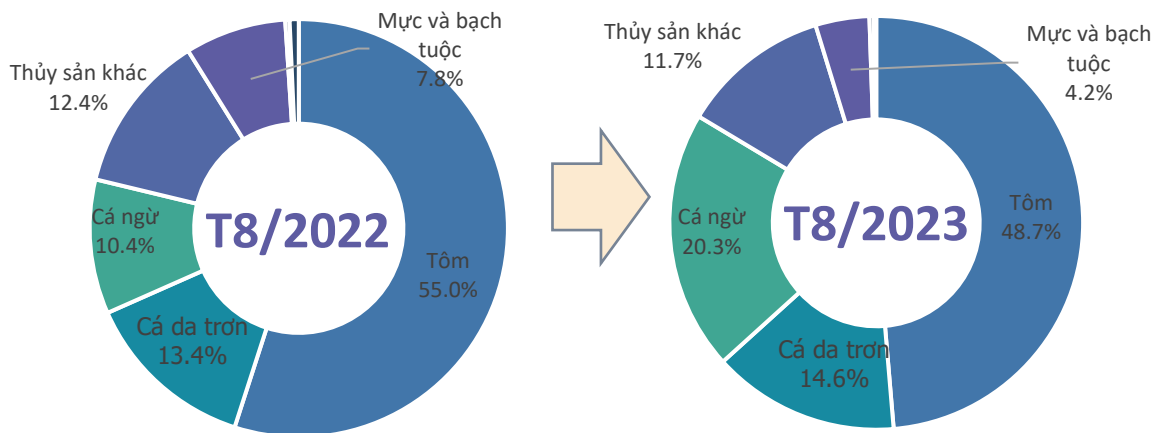
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường EU T8/2023





Thủy sản

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường EU T8/2023



Tôm

Kim ngạch: **44,4** Triệu USD
 Tăng **10,8%** so với T7/2023
 Giảm **35,3%** so với T8/2022



Cá da trơn

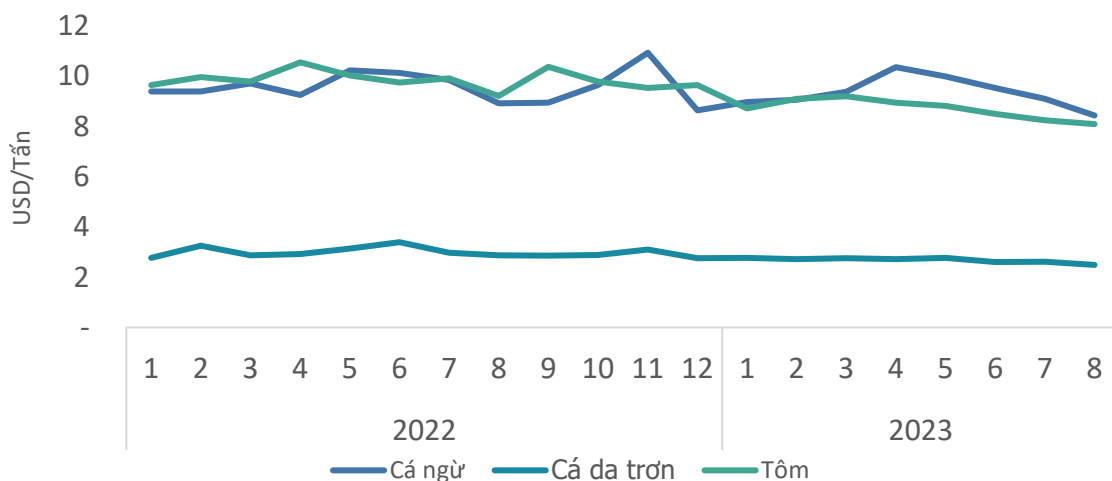
Kim ngạch: **13,4** Triệu USD
 Tăng **3,4%** so với T7/2023
 Giảm **20,2%** so với T8/2022



Cá ngừ

Kim ngạch: **18,5** Triệu USD
 Tăng **6,4%** so với T7/2023
 Tăng **42,8%** so với T8/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường EU



Cá ngừ

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **8,4** USD/kg; **giảm 7,3%** so với tháng trước; và **giảm 5,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **2,5** USD/kg; **giảm 5,0%** so với tháng trước; và **giảm 13,4%** so với cùng kỳ năm 2022.

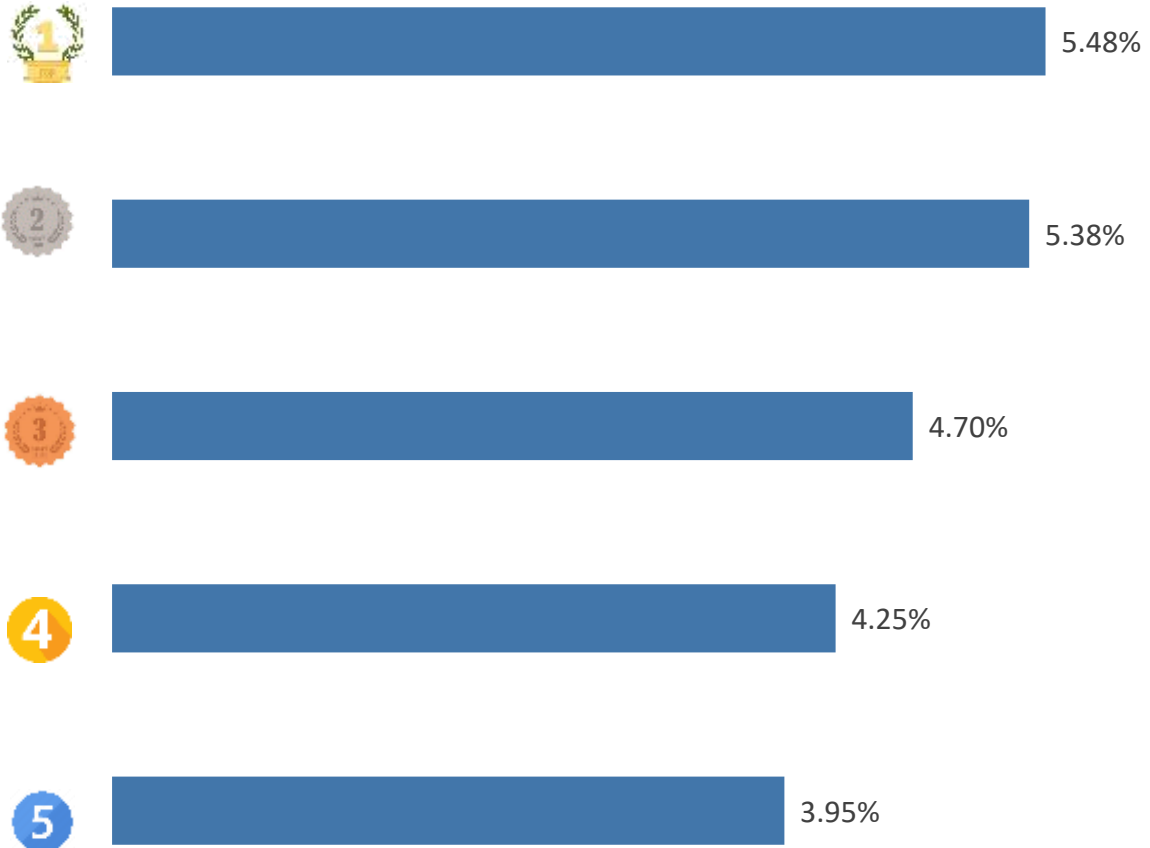
Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **8,1** USD/kg; **giảm 1,8%** so với tháng trước; và **giảm 12,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

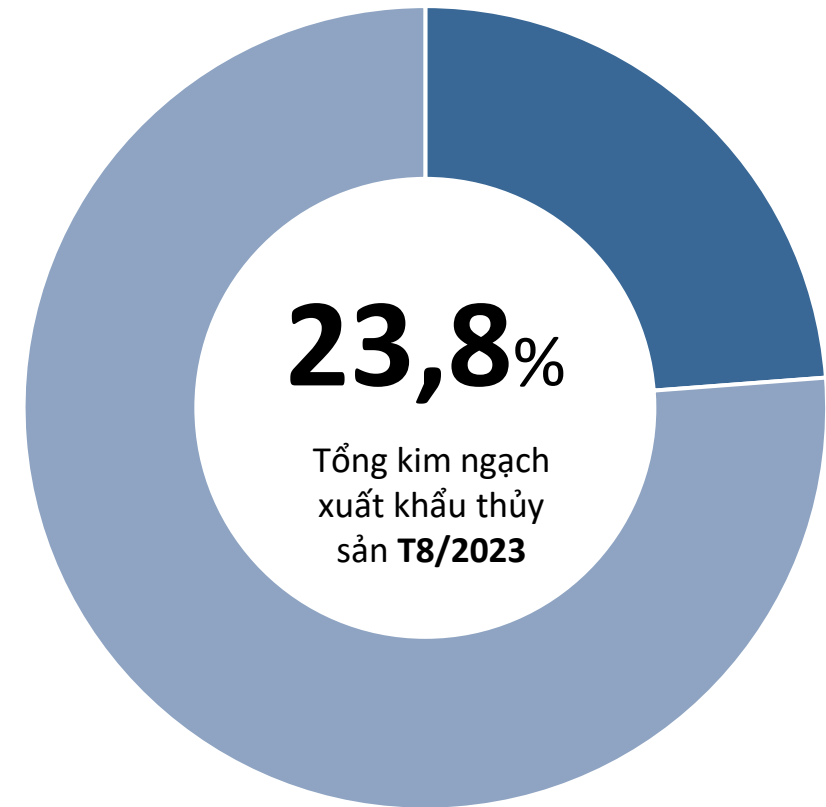


Thủy sản

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T8/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T8/2023



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN EU



01

Ủy ban châu Âu yêu cầu Na Uy tham gia thỏa thuận về chia sẻ cá thu

Các quốc gia ven biển Đông Bắc Đại Tây Dương đã tham gia thỏa thuận về chia sẻ cá thu từ năm 2014. Sau năm 2020, Na Uy quyết định không tuân theo thỏa thuận đó bằng cách tăng hạn ngạch một cách đơn phương và vô lý (tăng 55% vào năm 2021 và 2022). Ủy ban Châu Âu (EU) cho rằng Na Uy đang làm suy yếu nỗ lực của các quốc gia ven biển khác trong việc thiết lập hạn ngạch cá thu ổn định, dẫn đến tổng sản lượng đánh bắt vượt quá mức quy định và gây áp lực lên trữ lượng cá thu.

Nguồn: thefishingdaily.com (9/2023)

02

Ủy ban Châu Âu thông qua đề xuất về sản lượng đánh bắt cá năm 2024 cho Biển Baltic.

Ủy ban đã đề xuất tổng sản lượng khai thác cho phép (TAC) và hạn ngạch đối với ba trong số 10 trữ lượng ở Biển Baltic: cá trích Riga, cá hồi ở lưu vực chính và cá hồi Vịnh Phần Lan. EU đề xuất tăng sản lượng đánh bắt cá hồi ở Vịnh Phần Lan thêm 7%, đồng thời đề xuất giảm 15% việc đánh bắt cá hồi ở lưu vực chính và giảm 20% sản lượng đánh bắt cá trích ở Vịnh Riga. Các đề xuất hạn ngạch còn lại sẽ được thiết lập ở giai đoạn sau. Đề xuất này nhằm đáp lại đánh giá khoa học cho thấy một số nghề cá đang ở trong tình trạng không bền vững.

Nguồn: thefishingdaily.com (9/2023)

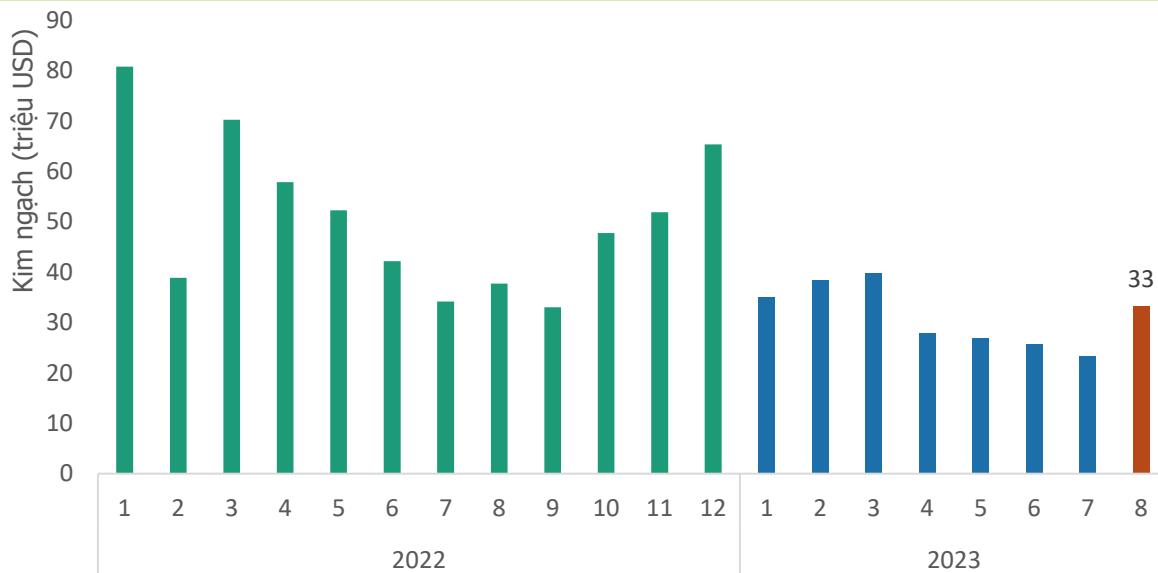


Tin liên quan



GỠ VÀ SP GỠ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường EU



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường EU T8/2023

KIM NGẠCH



↗ Tăng **43,0%** so với T7/2023

↘ Giảm **12,0%** so với T8/2022

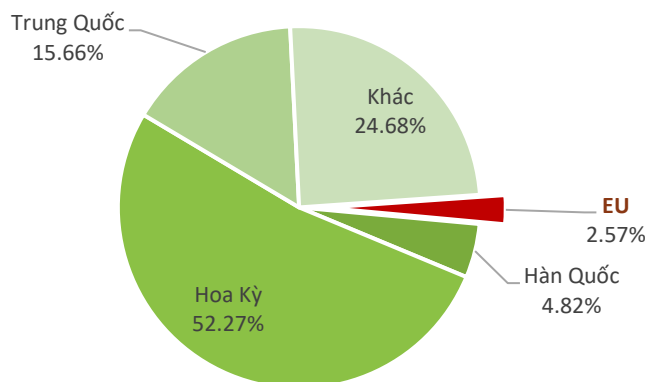
↓ Thấp hơn **18 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng đạt **250 tr.USD**, đạt **40,9%** kim ngạch 2022

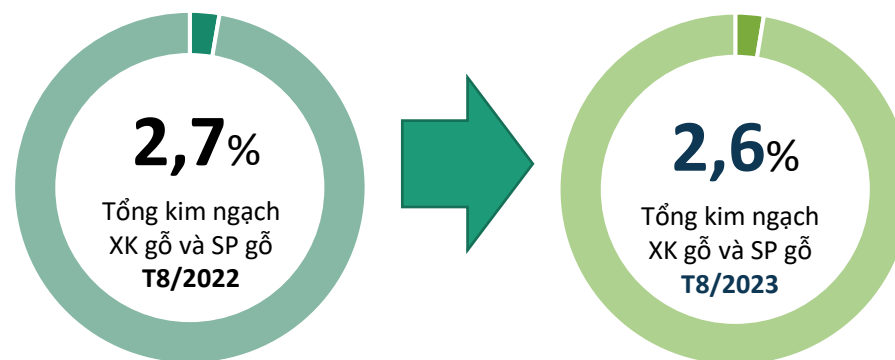
33

triệu USD

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường EU T8/2023



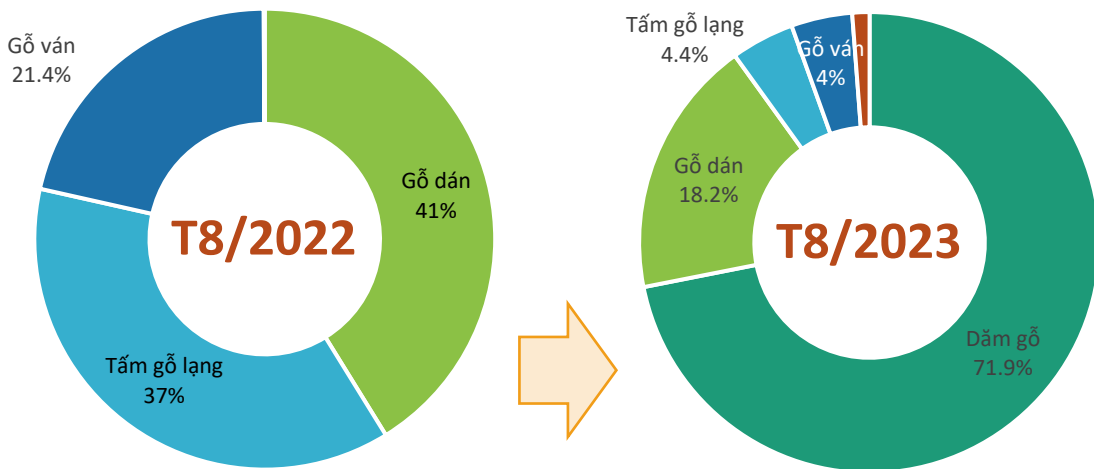
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường EU T8/2023





GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường EU



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường EU T8/2023



Dăm gỗ

Kim ngạch: **4,3** triệu USD
 Tăng **4017%** so với T7/2023
 Tăng **100%** so với T8/2022



Gỗ dán

Kim ngạch: **1,1** triệu USD
 Tăng **5%** so với T7/2023
 Giảm **22%** so với T8/2022



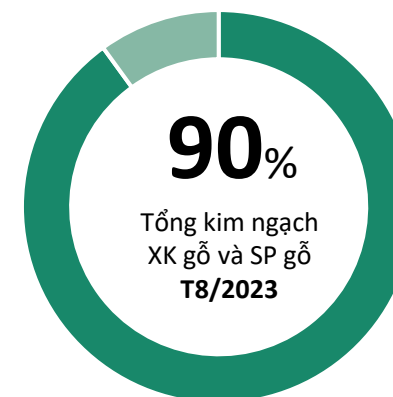
Tấm gỗ lạng

Kim ngạch: **264,6** nghìn USD
 Tăng **988%** so với T7/2023
 Giảm **79%** so với T8/2022

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T8/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T8/2023





GỖ VÀ SP GỖ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ EU



Trong 6 tháng đầu năm 2023, nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của EU đạt 838.900 tấn với trị giá 1,73 tỷ USD, giảm lần lượt 18% và 29% so với cùng kỳ năm 2022.

Về khối lượng, nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của EU đạt 410.000 tấn trong Quý II/2023, giảm 4% so với quý trước và giảm 24% so với cùng kỳ năm 2022.

Nguồn: ITTO



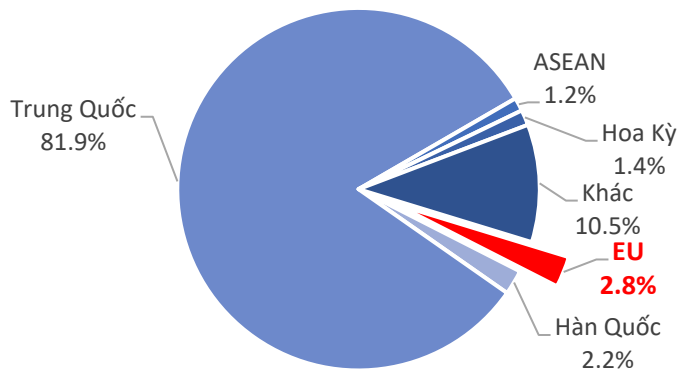


CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường EU



Tỷ trọng giá trị cao su VN sang thị trường EU T8/2023



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường EU T8/2023

KIM NGẠCH

7,9 triệu USD

↗ Tăng **28,2%** so với T7/2023

↘ Giảm **6,9%** so với T8/2022

↓ Thấp hơn **1,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **50 triệu USD**, đạt **44,5%** kim ngạch năm 2022

KHỐI LƯỢNG

5,9 nghìn tấn

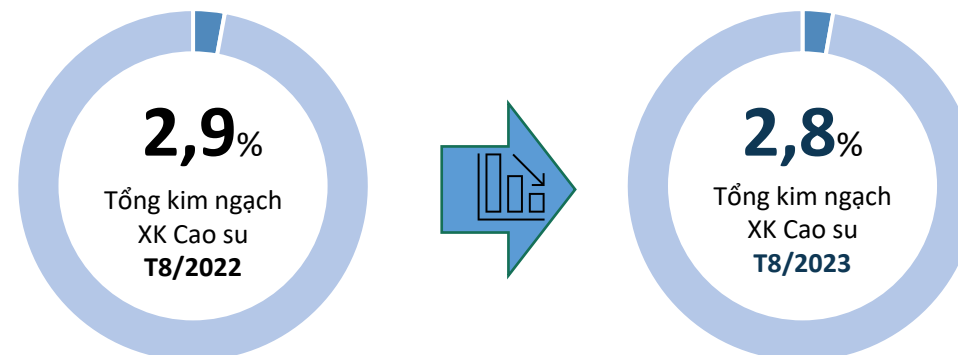
↗ Tăng **33,4%** so với T7/2023

↗ Tăng **0,9%** so với T8/2022

↗ Cao hơn **0,07 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 8 tháng 2023 đạt **35 nghìn tấn**, đạt **50%** khối lượng năm 2022

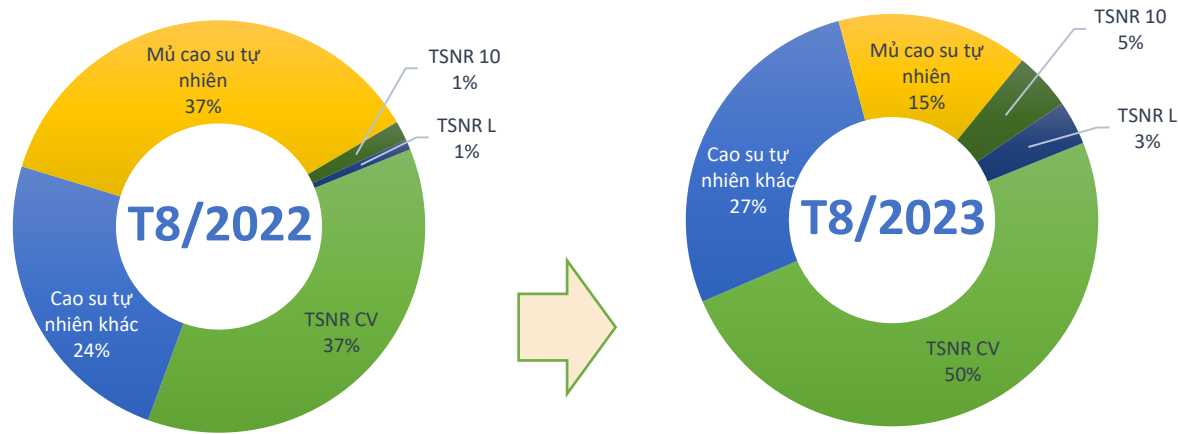
Biến động tỷ trọng giá trị cao su VN sang thị trường EU T8/2023





CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su tự nhiên xuất khẩu sang thị trường EU



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường EU T8/2023



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **2,3** triệu USD
 Tăng **64%** so với T7/2023
 Tăng **7,3%** so với T8/2022



TSNR CV

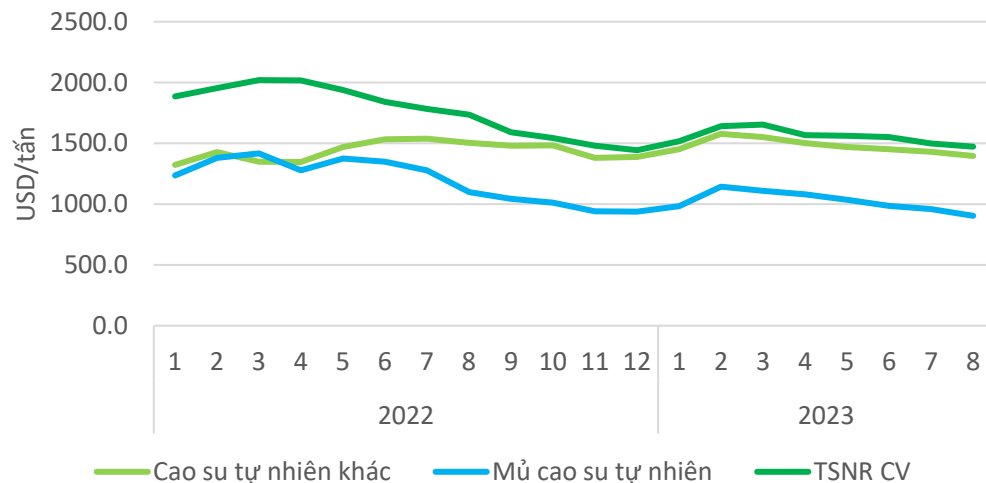
Kim ngạch: **4,2** triệu USD
 Tăng **5,7%** so với T7/2023
 Tăng **28,3%** so với T8/2022



Mủ cao su tự nhiên

Kim ngạch: **1,3** triệu USD
 Tăng **55,5%** so với T7/2023
 Giảm **61%** so với T8/2022

Giá cao su xuất khẩu bình quân sang thị trường EU



Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **1.396** USD/tấn; **giảm 2,5%** so với tháng trước; và **giảm 7,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **1.473** USD/tấn; **giảm 1,8%** so với tháng trước; và **giảm 15,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

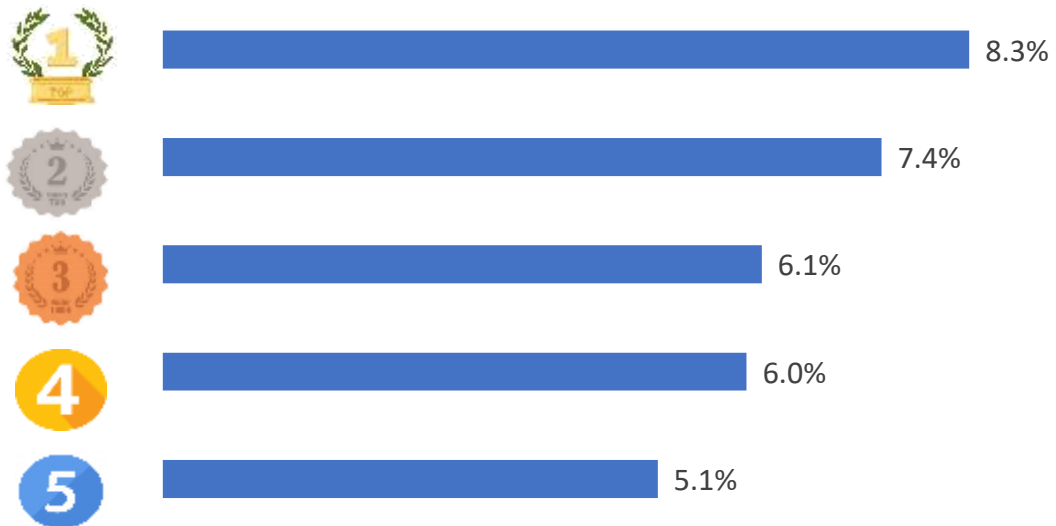
Mủ cao su tự nhiên

Giá xuất khẩu bình quân trong T8/2023 ở mức **902** USD/tấn; **giảm 5,8%** so với tháng trước; và **giảm 18%** so với cùng kỳ năm 2022.

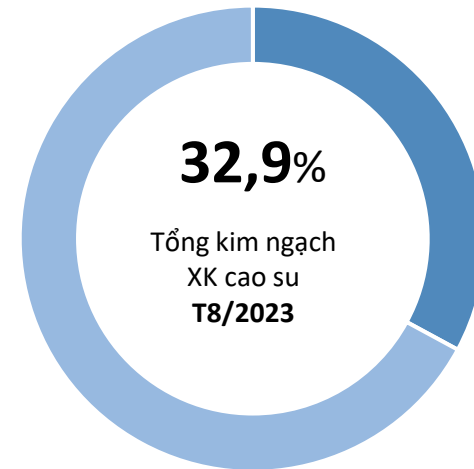


CAO SU

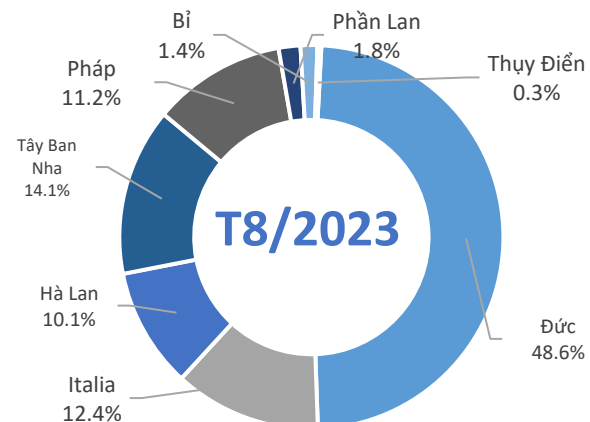
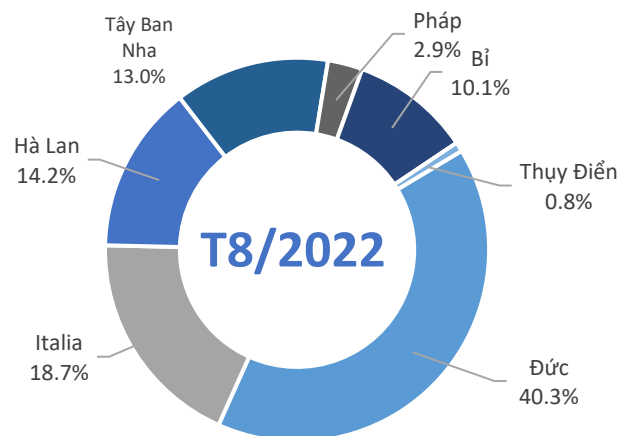
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang EU T8/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp XK sang EU T8/2023



Biến động tỷ trọng xuất khẩu cao su sang một số nước trong khối EU



Theo đại diện Viện Nghiên cứu chiến lược, chính sách công thương (Bộ Công Thương), đối với thị trường EU, hiện vẫn còn nhiều dư địa cho rau quả Việt Nam thâm nhập thị trường này vì quy mô của thị trường EU chiếm tới 43% giá trị thương mại rau quả toàn cầu. Bên cạnh đó, với lợi thế của Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Việt Nam được xóa bỏ đến 94% các dòng thuế cho rau quả, tạo lợi thế cạnh tranh lớn so với nhiều quốc gia xuất khẩu khác. Do vậy, các doanh nghiệp Việt Nam cần tận dụng cơ hội, đẩy mạnh xuất khẩu trái cây sang thị trường châu Âu.

Rau quả



Hiện nay lạm phát tại một số quốc gia châu Âu vẫn đang ở mức cao và sẽ không thể giảm trong ngắn hạn, do đó giá trị xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của Việt Nam sang EU như tôm và cá tra khó có sự phục hồi mạnh trong thời gian tới.

Thủy sản



Ipsard

AGRO@INFO

Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo